

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN



EVNGENCO3

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN

PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT

HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09225

Vĩnh Tân, tháng năm 2024

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

 EVNGENCO TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN	CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN		Mã hiệu tài liệu: QD08PK
	Tài liệu PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C- 09225		Tập tin: Phương án kỹ thuật hạng mục sửa chữa lớn xe ben howo 86C-09225.pdf
	Mục ISO: 6.2	Ban hành lần thứ: 1 : 20.12.2024	Ngày hiệu lực: 20.12.2024
	Sử dụng hiệu lực: EVNTPC VINH TAN		Trang số: 1/12

NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN PHỐI:

1. Giám đốc	CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN	01
2. Phó Giám đốc	KIỂM SOÁT	03
3. Các phòng ban chức năng thuộc Công ty		04

CHỦ TRÌ SOẠN THẢO: PHÂN XỬNG NHIÊN LIỆU

NGƯỜI LẬP	NGƯỜI KIỂM TRA
Chữ ký:  Họ và tên: Nguyễn Anh Thúc Chức vụ: Phó Quản đốc PXNL	Chữ ký:  Họ và tên: Nguyễn Tân Đệ Chức vụ: Phó trưởng Phòng Kỹ thuật

THAM GIA XEM XÉT VÀ GÓP Ý KIẾN:

1. Phó Giám đốc Sản xuất
2. Phòng Kế hoạch Vật tư

NGƯỜI DUYỆT:

Chữ ký:



Họ và tên: **Lê Việt Đức**

Chức vụ: **Phó Giám đốc KT-AT**

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖN XE BEN HOWO 86C-09225**

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Mức ISO:

6.2

Ban hành lần thứ:

1 : 20 : 12 : 2024

Ngày hiệu lực:

20 : 12 : 2024

Trang số:

2/12

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Tóm tắt nội dung sửa đổi

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN

THAM GIA XEM XÉT VÀ GÓP Ý KIẾN

1. Phó Giám đốc Sản xuất 
2. Phòng Kế hoạch Vật tư 

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09225**Mục ISO:
6.2Ban hành lần thứ:
1 : 20. 12. 2024Ngày hiệu lực:
20. 12. 2024

Mã hiệu tài liệu:

QĐ08PK

Trang số:

3/12

MỤC LỤC

I. Mục đích.....	4
II. Phạm vi áp dụng	4
III. Cơ sở lập phương án kỹ thuật	4
- Căn cứ theo biên bản khảo sát số ngày / / 2024.....	4
- Căn cứ theo tài liệu O&M của nhà sản xuất.	4
- Căn cứ Quy trình bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị cơ giới số 810/QĐ- NĐVT ngày 31/11/2017.....	4
IV. Định nghĩa	4
V. Nội dung.....	4
1. Thuyết minh	4
1.1. Thông số thiết kế cơ bản của xe.....	4
1.2. Quá trình thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng xe.....	4
1.3. Tình trạng kỹ thuật của thiết bị.....	5
2. Phương án kỹ thuật sửa chữa lớn	6
2.1. Hạng mục công việc	6
2.2. Vật tư thay thế.....	7
2.3. Biện pháp thi công	9
2.4. Nghiệm thu.....	11
VI. Công tác nghiệm thu sau khi sửa chữa.....	12
1. Lập kế hoạch chạy nghiệm thu động cơ tối thiểu 24h tích lũy	12
2. Lập kế hoạch kiểm tra tổng thể thiết bị sau khi kết thúc chạy rà, rô đa.....	12
VII. Kết luận:	12

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09225**

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Mục ISO:

6.2

Ban hành lần thứ:

1.20.12.2024

Ngày hiệu lực:

20.12.2024

Trang số:

4/12

I. Mục đích

Phương án này được xây dựng để áp dụng cho sửa chữa lớn xe ben HoWo 86C-09225 đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao khi đưa vào sử dụng.

II. Phạm vi áp dụng

Phương án này được áp dụng cho việc sửa chữa lớn xe ben HoWo 86C-09225 – Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2

III. Cơ sở lập phương án kỹ thuật

- Căn cứ theo biên bản khảo sát số 72, ngày 13/11/2024.
- Căn cứ theo tài liệu O&M của nhà sản xuất.
- Căn cứ Quy trình bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị cơ giới số 810/QĐ- NĐVT ngày 31/11/2017.

IV. Định nghĩa

- Công ty: Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân
- KHVT: Phòng Kế hoạch Vật tư
- PXNL: Phân xưởng Nhiên liệu
- P.KT: Phòng Kỹ thuật
- Nhà máy: Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2
- VHV: Vận hành viên

V. Nội dung**1. Thuyết minh****1.1. Thông số thiết kế cơ bản của xe**

- Nước sản xuất: Trung Quốc
- Loại phương tiện: Xe ben
- Nhãn hiệu: HoWo 371
- Loại nhiên liệu: Diesel
- Công dụng: Vận chuyển tro, xỉ.
- Trọng lượng bản thân: 10860Kg
- Thời gian đưa vào sử dụng: tháng 12/2015

1.2. Quá trình thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng xe

Xe được đưa vào sử dụng từ năm 2015 đến nay đã được 09 năm chưa được sửa chữa lớn lần nào, chỉ được vệ sinh, kiểm tra sửa chữa thường xuyên trong các lần bảo dưỡng định kỳ.

- Số km vận hành đến thời điểm hiện tại: 73.800km.
- Số chuyến vận đến thời điểm hiện tại: 1.231 chuyến.
- Dự kiến đến tháng 10/2025 số km vận hành tích lũy là 82.000km.

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN

 EVNGENCO3 TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN	PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỖN XE BEN HOWO 86C-09225		Mã hiệu tài liệu: QD08PK
	Mục ISO: 6.2	Ban hành lần thứ: 1. 10. 12. 2024	Ngày hiệu lực: 10. 12. 2024

Để đảm bảo tuổi thọ và hiệu quả vận hành xe, cần thiết phải thực hiện công tác sửa chữa lớn theo Quy trình bảo dưỡng sửa chữa thiết bị cơ giới số 810/QĐ-NĐVT ngày 30/11/2017, tại điều 5 mục 2g và mục 3 của quy trình này.

1.3. Tình trạng kỹ thuật của thiết bị

a. Phần động cơ, hộp số

- Động cơ hoạt động trong thời gian dài có hiện tượng khói nhiều, máy nổ có tiếng ồn lớn, bơm hơi yếu.

- Rò rỉ nước làm mát tại két nước, bơm nước.
- Hộp số vô số nặng, có tiếng kêu lớn khi đạp côn vào số.
- Dây số bị mòn, các đầu rotuyl chuyển số mòn, rơ nhiều.
- Dây curoa máy chính, dây curoa máy lạnh chai cứng, mất khả năng đàn hồi.

- Lọc dầu, lọc nhớt, lọc gió dơ.

b. Hệ thống tay lái

- Hệ thống tay lái bị rơ, các đầu rotuyl lái rơ nhiều, lỏng.
- Thanh truyền lái dọc, ngang bị rơ gây cạ vô khi đánh lái hết sang 1 bên.
- Ty thủy lực truyền lực bánh lái dí sau rò rỉ nhớt

c. Hệ thống thủy lực

- Phốt ty ben thùng chai cứng, mất áp.

d. Cabine, khung sườn xe

- Cabine, sườn xe, thùng xe nhiều chỗ bị mục, rỉ sét.
- Cao su đàn găm, cao su quá tải bị chai sần, lão hóa mất khả năng đàn hồi.
- 06 bộ nhíp trước sau bị nứt, gãy khả năng giảm sóc kém hiệu quả.
- A-Most giảm sóc dí trước, dí sau bị tung, mất khả năng hãm giảm chấn.
- Cao su chữ A, cao su thanh dẫn cầu sau bị lão hóa.
- Hồng thùng, sàn thùng bị rỉ sét, thủng.
- Cầu sau rò rỉ nhớt, phát tiếng kêu khi vận hành có tải.
- Bó thắng 08 chân chạy bị mòn, phanh kém hiệu quả.
- Bộ lọc tách nước đóng không kín.

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỆT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09225**

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Mục ISO:

6.2

Ban hành lần thứ:

1 : 20 12 2024

Ngày hiệu lực:

20. 12 2024

Trang số:

6/12

- 04 bầu hơi mục. rỉ sét. rò hơi.
- Tắc kẹt lốp 4 chân chạy tháo ráp nhiều lần và vỏ bị tuôn ren.
- 04 Lock kê thắng cao su bị lão hóa, rò hơi.
- 06 bộ Mâm lốp bị nứt vành mâm.
- Bạc đạn nối lắp dọc bị rơ nhiều.
- Ty ben ca bine xì phốt. rò nhớt.
- Bạc che nóc thùng mục. hỏng.

e. Hệ thống điện, điện lạnh

- Hệ thống điện hoạt động chập chờn, thường xuyên cháy cầu chì.
- Các đèn chiếu sáng trước sau bị mờ do sử dụng lâu ngày các đèn chiếu sáng bị giảm tuổi thọ.
- Máy lạnh sử dụng lâu ngày các quạt gió, quạt tản nhiệt bị rơ, lọc máy lạnh dơ, xì gas lạnh.

2. Phương án kỹ thuật sửa chữa lớn**2.1. Hạng mục công việc**

Stt	Hạng mục	Tháo, lắp	KT, VS	SC theo KQKT	Thay thế theo		Ghi chú
					KQKT	Chu kỳ	
a	Đối với hệ thống máy, hộp số						
1	Động cơ	X	X	X			
2	Supap	X	X	X			
3	Cò	X	X	X			
4	Lọc nhớt	X				X	
5	Lọc dầu tinh	X				X	
6	Lọc dầu thô	X				X	
7	Lọc gió	X				X	
8	Lọc hơi	X				X	
9	Dây curoa	X				X	
10	Bơm nước	X	X	X			
11	Bơm hơi	X	X	X			
12	Bơm nhớt	X	X	X			
13	Bơm cao áp	X	X	X			
14	Béc phun	X	X	X			
15	Secmeng	X	X	X		X	
16	Két nước	X	X	X			

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỆT ĐIỆN VINH TÂN

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖN XE BEN HOWO 86C-09225**Mục ISO:
6.2Ban hành lần thứ:
1 : 20 : 12 : 2024Ngày hiệu lực:
20 : 12 : 2024Mã hiệu tài liệu:
QD08PKTrang số:
7/12

Stt	Hạng mục	Tháo, lắp	KT, VS	SC theo KQKT	Thay thế theo		Ghi chú
					KQKT	Chu kỳ	
17	Xương hàn	X	X	X			
18	Buồng đốt	X	X	X			
19	Ly hợp	X	X		X		
20	Hộp số	X	X	X			
b	Đối với hệ khung gầm						
1	Hệ thống lái	X	X	X			
2	Tỷ thủy lực truyền lực bánh lái	X	X	X			
3	Cabine	X	X	X			
4	Thùng xe	X	X	X			
5	Cao su gầm	X			X		
6	Nhíp giảm chấn	X	X		X		
7	Cao su quá tải	X	X		X		
8	Chao su chữ A	X			X		
9	Cầu chủ động	X	X	X			
10	Bộ thắng	X	X		X		
11	Bầu chứa hơi	X			X		
12	Tắc kê lốp	X			X		
13	Lock kê thắng	X			X		
14	Mâm lốp	X			X		
15	Tỷ ben thùng	X	X	X			
16	Tỷ ben cabine	X	X	X			
17	Bạc cuộn	X	X		X		
c	Hệ thống điện, đèn chiếu sáng, máy lạnh						
1	Hệ thống điện thân xe	X	X	X			
2	Đèn chiếu sáng	X	X		X		
3	Máy lạnh	X	X	X			

*(Ghi chú: KT: kiểm tra, VS: vệ sinh; KQKT: kết quả kiểm tra)***2.2. Vật tư thay thế**

Stt	Các hạng mục	Số lượng	Ghi chú
-----	--------------	----------	---------

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỆT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG AN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖI XE BEN HOWO 86C-09225**

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Mục ISO:

6.2

Ban hành lần thứ:

1.10.12.2014

Ngày hiệu lực:

20.12.2014

Trang số:

8/12

1	Bảo dưỡng động cơ Sinotruk 371 2015 - Rà miệng supap. - Cân chỉnh cò. - Phục hồi bơm nước. - Phục hồi bơm hơi. - Phục hồi bơm nhớt. - Phục hồi bơm cao áp, béc phun. - Phục hồi kết làm mát. - Vệ sinh xương hàn làm mát nhớt. - Vệ sinh buồng đốt.	1 gói	Phục hồi
2	Joint máy Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
3	Lọc nhớt HoWo 371 (VG61000070005)	2 cái	Thay mới
4	Lọc dầu HoWo 371 (VG1540080311), (VG1560080012)	2 cái	Thay mới
5	Lọc gió HoWo 28*41 (WG9725190102)	1 bộ	Thay mới
6	Lọc hơi Sinotruk 371 2015	1 cái	Thay mới
7	Dây curoa máy Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
8	Secmeng Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
9	Phục hồi hệ thống lái, thay thế các đầu rotuyl lái Sinotruk 371 2015	1 bộ	Phục hồi
10	Phục hồi, cân chỉnh thanh truyền lái dọc ngang Sinotruk 371 2015	1 bộ	Phục hồi
11	Phục hồi ty thủy lực truyền lực bánh lái đi sau Sinotruk 371 2015	1 cái	Phục hồi
12	Làm đồng cabine, thùng, sàn thùng (Dài x rộng x cao) 9300 x 2500 x 3580	1 bộ	Phục hồi
13	Sơn toàn bộ xe (Dài x rộng x cao) 9300 x 2500 x 3580	1 bộ	Phục hồi
14	Cao su dàn gầm, cao su quá tải, cao su chữ A Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
15	Nhíp giảm chấn HoWo Sinotruk 371 2015	6 bộ	Thay mới
16	Phục hồi, cân chỉnh cầu sau Sinotruk 371 2015	2 bộ	Phục hồi
17	Bổ thẳng Sinotruk 371 2015	8 bộ	Thay mới
18	Bầu chứa hơi bằng nhôm Sinotruk 371 2015	4 cái	Thay mới
19	Tắc kê lốp Sinotruk 371 2015	4 bộ	Thay mới
20	Locke thẳng hơi Sinotruk 371 2015	4 cái	Thay mới
21	Mâm lốp nhôm Sinotruk 371 2015	4 cái	Thay mới
22	Phốt ty ben cabine Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỆT ĐIỆN VINH TÂN

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09225**Mức ISO:
6.2Ban hành lần thứ:
1.10.12.2024Ngày hiệu lực:
20.12.2024Mã hiệu tài liệu:
QD08PKTrang số:
9/12

23	Bảo dưỡng, phụ hồi hộp số Sinotruk 371 2015	1 bộ	Phục hồi
24	Lý hợp hộp số Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
25	Đèn chiếu sáng LED trước, sau, hệ thống điện, còi điện, còi hơi, phao báo nhiên liệu, công tơ, hệ thống điện Howo Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
26	Phốt ty ben thùng HyVa Sinotruk 371 2015	1 bộ	Phục hồi
27	Phục hồi hệ thống máy lạnh Sinotruk 371 2015 - Vệ sinh két nóng, quạt lạnh. - Thay than quạt tản nhiệt. - Thay than quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lọc lạnh - Xả, nạp ga lạnh.	1 gói	Phục hồi
28	Than quạt tản nhiệt Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
29	Than quạt lạnh Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
30	Hệ thống bạc cuốn tự động Sinotruk 371 2015 24V	1 bộ	Thay mới

Ghi chú: Cơ sở xác định vật tư chính trong trung tu, sửa chữa:

- Căn cứ theo tuổi thọ và chu kỳ thay thế của Nhà chế tạo.
- Căn cứ theo tình trạng thực tế của thiết bị trên cơ sở kết quả kiểm tra, đánh giá tình trạng thiết bị trong các đợt thanh tra định kỳ và đợt xuất đã thực hiện.

2.3. Biện pháp thi công

Công tác sửa chữa lớn thực hiện tùy theo tình hình thực tế của thiết bị, gồm 2 phương án:

- Sửa chữa trực tiếp tại đơn vị quản lý thiết bị.
- Vận chuyển thiết bị về đơn vị sửa chữa.

2.3.1. Sửa chữa không tháo rã

Thực hiện việc kiểm tra sửa chữa các bộ phận, phụ tùng của phương tiện, thiết bị nhưng không cần thiết tháo rã máy móc, thiết bị (vì kiểm tra được tình trạng của bộ phận nhưng không tháo rã). Căn cứ tình trạng mà đưa ra phương án thực hiện phù hợp (thay thế, phục hồi, cải tiến, ...).

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09225**

Mục ISO:

6.2

Ban hành lần thứ:

1. 20. 12. 2024

Ngày hiệu lực:

20. 12. 2024

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Trang số:

10/12

2.3.2. Sửa chữa tháo rã máy

Tháo rã một phần thiết bị phần cơ và phần điện để kiểm tra và đánh giá tình trạng thiết bị (toàn bộ nội dung công việc tháo, lắp được liệt kê chi tiết tại nội dung 6 phần C).

Những bộ phận, phụ tùng của phương tiện thiết bị cần thiết tháo rã để thực hiện kiểm tra tình trạng nhằm đưa ra phương án thực hiện sửa chữa cho phù hợp thì thực hiện theo lộ trình.

Khi thực hiện tháo rã để kiểm tra thì cần có các bên để tham gia thực hiện. Gồm đại diện phía Công ty và đại diện phía Đơn vị sửa chữa.

Thủ tục thực hiện phù hợp với quy trình, quy định của Công ty ban hành.

2.3.3. Công tác kiểm tra

Tất cả chi tiết tháo ra phải được kiểm tra, theo dõi các mã số chi tiết, số giờ vận hành của từng chi tiết, các sửa chữa phục hồi trong thời gian trước;

Đo đạc, kiểm tra toàn bộ các chi tiết, bộ phận.

Đo đạc, kiểm tra, lấy thông số các thiết bị phụ, chụp ảnh (nếu cần thiết).

2.3.3.1. Công tác thay thế

Toàn bộ công tác thay thế dựa trên kết quả kiểm tra đánh giá và đúng chu kỳ thay thế phục hồi thiết bị theo khuyến cáo của Nhà chế tạo;

2.3.3.2. Lắp ráp trở lại

Quá trình lắp ráp trở lại được thực hiện theo trình tự như sau:

- Vệ sinh sạch sẽ toàn bộ các chi tiết trước khi lắp.
- Lắp ráp các chi tiết tháo theo quy trình Nhà chế tạo.

2.3.4. Lập hồ sơ nghiệm thu

Lập hồ sơ nghiệm thu, trình Lãnh đạo Công ty phê duyệt và lưu hồ sơ.

Hồ sơ được thực hiện theo đúng quy trình, quy định của Công ty.

2.3.5. Phục hồi chi tiết

Kiểm kê, đóng thùng, làm thủ tục gửi các chi tiết có thể phục hồi được qua Nhà chế tạo để phục hồi.

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09225**Mục ISO:
6.2

Ban hành lần thứ:

1 : 20 : 12 : 2024

Ngày hiệu lực:

20 : 12 : 2024

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Trang số:

11/12

2.4. Nghiệm thu

2.4.1. Vật tư, phụ tùng

Các vật tư thay thế và phụ liệu sẽ đặt mua trong nước, một số vật tư phải mua từ nhà chế tạo thiết bị.

Các phụ tùng thay thế phải mới hoàn toàn 100% theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, có chất lượng tốt hơn hoặc tối thiểu phải bằng phụ tùng theo xe, có xuất xứ rõ ràng.

Phụ tùng cũ thay thế ra phải tập hợp và bàn giao cho phía Công ty để làm cơ sở chứng minh việc thay thế, sửa chữa.

2.4.2. Phương thức sửa chữa

Công tác sửa chữa sẽ do đơn vị trúng thầu phối hợp với Công ty NĐVT thực hiện tại Gara Công ty NĐVT hoặc tại Gara của đơn vị trúng thầu.

2.4.2.1. Phần thiết bị cơ

Tháo ra một số bộ phận chính của thiết bị và các bộ phận phụ trợ khác sẽ được tháo ra để kiểm tra, đánh giá và thay thế theo tình hình thực tế và chu kỳ thay thế, phục hồi của Nhà chế tạo.

Yêu cầu sau khi tháo lắp và sửa chữa, phải thực hiện công tác vận hành thử nghiệm không tải (chạy roda), đặc biệt là đối với công tác tháo lắp động cơ, bộ côn, hộp số, Thời gian vận hành thử: tối thiểu 24h tích lũy.

2.4.2.2. Phần thiết bị điện

Phần thiết bị điện sẽ được vệ sinh, kiểm tra, bảo dưỡng và thay thế các chi tiết hư hỏng theo kết quả kiểm tra và đúng chu kỳ thay thế của Nhà chế tạo.

2.4.2.3. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện công tác sửa chữa: 30 ngày kể từ ngày bàn giao phương tiện.

2.4.2.4. Thời gian bảo hành

- Đối với vật tư phụ tùng thay thế: thời gian bảo hành 12 tháng.
- Đối với các thiết bị phục hồi, sửa chữa: thời gian bảo hành 06 tháng.

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖN XE BEN HOWO 86C-09225**

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Mục ISO:

6.2

Ban hành lần thứ:

1 : 20. 12. 2024

Ngày hiệu lực:

20. 12. 2024

Trang số:

12/12

VI. Công tác nghiệm thu sau khi sửa chữa**1. Lập kế hoạch chạy nghiệm thu động cơ tối thiểu 24h tích lũy**

- + Chạy rà, chạy rô đa: kiểm tra phần khí thải, các đồng hồ báo áp lực nhớt bôi trơn, khí nén, nhiệt độ động cơ và tiếng kêu lạ trong quá trình vận hành động cơ, kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, còi, đồng hồ điện áp ắc quy.
- + Chạy thử có tải: Kiểm tra phần khí thải, áp lực nhớt bôi trơn, khí nén, nhiệt độ động cơ, kiểm tra độ nhạy của động cơ khi tăng ga, kiểm tra mức độ đáp ứng của động cơ khi có tải.
- + Dừng thiết bị sau khi chạy thử nghiệm: Kiểm tra sự rò rỉ toàn bộ động cơ bao gồm nước làm mát, dầu D.O, nhớt bôi trơn, dầu thắng.
- + Sau khi nhiệt độ động cơ đã hạ về mức nhiệt độ môi trường: Kiểm tra mực nước làm mát, mực nhớt bôi trơn trong động cơ, kiểm tra độ chùng dây đai.
- + Thời gian chạy nghiệm thu động cơ được cộng dồn tích lũy tối thiểu 24h hoạt động ca máy.

2. Lập kế hoạch kiểm tra tổng thể thiết bị sau khi kết thúc chạy rà, rô đa

- + Kiểm tra siết chặt các bu lông, giá đỡ trong khoang động cơ.
- + Kiểm tra sự rò rỉ hệ thống thủy lực.
- + Vệ sinh sạch sẽ động cơ và thân xe để phát hiện sự rò rỉ mới phát sinh.

VII. Kết luận

Trên đây là nội dung phương án sửa chữa xe ben HoWo 86C- 09225, các đơn vị áp dụng làm cơ sở để thực hiện công tác sửa chữa lớn, gia công phục hồi, nhằm đảm bảo phục hồi chức năng vận hành, làm việc của phương tiện thiết bị.

Trân trọng./

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN



EVNGENCO3

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN

PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT

HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09244

Vĩnh Tân, tháng năm 2024

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

 EVNGENCO3 TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN	CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN		Mã hiệu tài liệu: QĐ08PK
	Tài liệu PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C- 09244		Tập tin: Phương án kỹ thuật hạng mục sửa chữa lớn xe ben howo 86C- 09244.pdf
	Mục ISO: 6.2	Ban hành lần thứ: 1 : 20.12.2024	Ngày hiệu lực: 20.12.2024
	Sử dụng hiệu lực: EVNTPC VINH TAN		Trang số: 1/12

NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN PHỐI:

1. Giám đốc		01
2. Phó Giám đốc		03
3. Các phòng ban chức năng thuộc Công ty		04

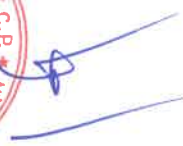
CHỦ TRÌ SOẠN THẢO: PHÂN XỬNG NHIÊN LIỆU

NGƯỜI LẬP	NGƯỜI KIỂM TRA
Chữ ký: 	Chữ ký: 
Họ và tên: Nguyễn Anh Thức Chức vụ: Phó Quản đốc PXNL	Họ và tên: Nguyễn Tấn Đệ Chức vụ: Phó trưởng Phòng Kỹ thuật

THAM GIA XEM XÉT VÀ GÓP Ý KIẾN:

1. Phó Giám đốc Sản xuất
2. Phòng Kế hoạch Vật tư

NGƯỜI DUYỆT:

Chữ ký: 



Họ và tên: **Lê Việt Đức**

Chức vụ: **Phó Giám đốc KT-AT**

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG AN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖN XE BEN HOWO 86C-09244**

Mục ISO: 6.2

Ban hành lần thứ: 1.10.12.2024

Ngày hiệu lực: 20.12.2024

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Trang số:

2/12

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Tóm tắt nội dung sửa đổi

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN

THAM GIA XEM XÉT VÀ GÓP Ý KIẾN

1. Phó Giám đốc Sản xuất 

2. Phòng Kế hoạch Vật tư 

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ Địch) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ Địch) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

 EVNGENCO3 TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN	PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09244		Mã hiệu tài liệu: QD08PK
	Mục ISO: 6.2	Ban hành lần thứ: 1 : 20 12 2024	Ngày hiệu lực: 20 12 2024

MỤC LỤC

I. Mục đích.....	4
II. Phạm vi áp dụng	4
III. Cơ sở lập phương án kỹ thuật	4
IV. Định nghĩa	4
V. Nội dung.....	4
1. Thuyết minh.....	4
1.1. Thông số thiết kế cơ bản của xe.....	4
1.2. Quá trình thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng xe.....	4
1.3. Tình trạng kỹ thuật của thiết bị:.....	5
2. Phương án kỹ thuật sửa chữa lớn:.....	6
2.1. Hạng mục công việc	6
2.2. Vật tư thay thế.....	7
2.3. Biện pháp thi công	9
2.4. Nghiệm thu.....	10
VI. Công tác nghiệm thu sau khi sửa chữa.....	11
1. Lập kế hoạch chạy nghiệm thu động cơ tối thiểu 24h tích lũy	11
2. Lập kế hoạch kiểm tra tổng thể thiết bị sau khi kết thúc chạy rà, rô đa.....	12
VII. Kết luận.....	12

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09244**

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Mức ISO:

6.2

Ban hành lần thứ:

1 : 20. 12. 2024

Ngày hiệu lực:

20. 12. 2024

Trang số:

4/12

I. Mục đích

Phương án này được xây dựng để áp dụng cho sửa chữa lớn xe ben HoWo 86C- 09244 đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao khi đưa vào sử dụng.

II. Phạm vi áp dụng

Phương án này được áp dụng cho việc sửa chữa lớn xe ben HoWo 86C-09244 – Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2

III. Cơ sở lập phương án kỹ thuật

- Căn cứ theo biên bản khảo sát số 73, ngày 15./11./2024.
- Căn cứ theo tài liệu O&M của nhà sản xuất.
- Căn cứ Quy trình bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị cơ giới số 810/QĐ- NDVT ngày 31/11/2017.

IV. Định nghĩa

- Công ty: Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân
- KHVT: Phòng Kế hoạch Vật tư
- PXNL: Phân xưởng Nhiên liệu
- P.KT: Phòng Kỹ thuật
- Nhà máy: Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2
- VHV: Vận hành viên

V. Nội dung**1. Thuyết minh****1.1. Thông số thiết kế cơ bản của xe**

- Nước sản xuất: Trung Quốc
- Loại phương tiện: Xe ben
- Nhãn hiệu: HoWo 371
- Loại nhiên liệu: Diesel
- Công dụng: Vận chuyển tro, xỉ.
- Trọng lượng bản thân: 10860Kg
- Thời gian đưa vào sử dụng: tháng 12/2015

1.2. Quá trình thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng xe

Xe được đưa vào sử dụng từ năm 2015 đến nay đã được 09 năm chưa được sửa chữa lớn lần nào, chỉ được vệ sinh, kiểm tra sửa chữa thường xuyên trong các lần bảo dưỡng định kỳ.

- Số km vận hành thực tế tính đến tháng 9/2024: 74.625km
- Số chuyến vận đến thời điểm hiện tại: 1.921 chuyến
- Dự kiến đến tháng 10/2025 số km vận hành tích lũy là 87.000km

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN

 EVNGENCO3 TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN	PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09244		Mã hiệu tài liệu: QD08PK
	Mục ISO: 6.2	Ban hành lần thứ: 1 : 10. 12. 2024	Ngày hiệu lực: 20. 12. 2024

Để đảm bảo tuổi thọ và hiệu quả vận hành xe, cần thiết phải thực hiện công tác sửa chữa lớn theo Quy trình bảo dưỡng sửa chữa thiết bị cơ giới số 810/QĐ-NĐVT ngày 30/11/2017, tại điều 5 mục 2g và mục 3 của quy trình này.

1.3. Tình trạng kỹ thuật của thiết bị:

a. Phần động cơ, hộp số

- Động cơ hoạt động trong thời gian dài có hiện tượng khói nhiều, máy nổ có tiếng ồn lớn, bơm hơi yếu.

- Rò rỉ nước làm mát tại két nước, bơm nước.

- Hộp số vô số nặng, có tiếng kêu lớn khi đạp côn vào số.

- Dây số bị mòn, các đầu rotuyl chuyển số mòn, rơ nhiều.

- Dây curoa máy chính, dây curoa máy lạnh chai cứng, mất khả năng đàn

hồi.

- Lọc dầu, lọc nhớt, lọc gió dơ.

b. Hệ thống tay lái

- Hệ thống tay lái bị rơ, các đầu rotuyl lái rơ nhiều.

- Thanh truyền lái dọc, ngang bị rơ gây cạ vỏ khi đánh lái hết sang 1 bên.

- Ty thủy lực truyền lực bánh lái dể sau rò rỉ nhớt.

c. Hệ thống thủy lực

- Phớt ty ben thùng chai cứng, mất áp.

d. Cabine, khung sườn xe

- Cabine, sườn xe, thùng xe nhiều chỗ bị mục, rỉ sét.

- Cao su đàn găm, cao su quả tải bị chai sần, lão hóa mất khả năng đàn

hồi.

- 04 bộ nhíp trước sau bị nứt, gãy, khả năng giảm sóc kém hiệu quả.

- Cao su chữ A, cao su thanh dẫn cầu sau bị lão hóa.

- Bộ quay kính cửa tuôn ren không lên kính được.

- Cửa ca bine bị xệ, kẹt khóa, kẹt cửa.

- Hông thùng, sàn thùng bị rỉ sét, thủng.

- Bộ thắng 08 chân chạy bị mòn, phanh kém hiệu quả.

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09244**

Mức ISO:

6.2

Ban hành lần thứ:

1 : 20. 12. 2024

Ngày hiệu lực:

20. 12. 2024

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Trang số:

6/12

- Bộ lọc tách nước đóng không kín.
- 06 bầu hơi mục, rỉ sét, rò hơi.
- Tắc kê lớp 5 chân chạy tháo ráp nhiều lần và vỏ bị tuôn ren.
- 04 Lock kê thắng cao su bị lão hóa, rò hơi.
- 04 bộ Mâm lốp bị nứt vành mâm.
- Phốt bánh 02 cầu sau bị rò nhớt.
- Ty ben ca bine xì phốt, rò nhớt.
- Bạc che nóc thùng mục, hỏng.

e. Hệ thống điện, điện lạnh

- Hệ thống điện thân xe hoạt động chập chờn, thường xuyên cháy cầu chì.
- Các đèn chiếu sáng trước sau bị mờ do sử dụng lâu ngày các đèn chiếu sáng bị giảm tuổi thọ.
- Máy lạnh sử dụng lâu ngày các quạt gió, quạt tản nhiệt bị rơ, lọc máy lạnh dơ, xì gas lạnh.

2. Phương án kỹ thuật sửa chữa lớn:**2.1. Hàng mục công việc**

Stt	Hạng mục	Tháo, lắp	KT, VS	SC theo KQKT	Thay thế theo		Ghi chú
					KQKT	Chu kỳ	
a	Đối với hệ thống máy, hộp số						
1	Động cơ	X	X	X			
2	Supap	X	X	X			
3	Cò	X	X	X			
4	Lọc nhớt	X				X	
5	Lọc dầu tinh	X				X	
6	Lọc dầu thô	X				X	
7	Lọc gió	X				X	
8	Lọc hơi	X				X	
9	Dây curoa	X				X	
10	Bơm nước	X	X	X			
11	Bơm hơi	X	X	X			
12	Bơm nhớt	X	X	X			
13	Bơm cao áp	X	X	X			
14	Béc phun	X	X	X			
15	Secmeng	X	X	X		X	
16	Két nước	X	X	X			

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖN XE BEN HOWO 86C-09244**Mức ISO:
6.2Ban hành lần thứ:
1.10.12.2024Ngày hiệu lực:
10.12.2024Mã hiệu tài liệu:
QD08PKTrang số:
7/12

Stt	Hạng mục	Tháo, lắp	KT, VS	SC theo KQKT	Thay thế theo		Ghi chú
					KQKT	Chu kỳ	
17	Xương hàn	X	X	X			
18	Buồng đốt	X	X	X			
19	Ly hợp	X	X		X		
20	Hộp số	X	X	X			
b	Đối với hệ khung gầm						
1	Hệ thống lái	X	X	X			
2	Tỷ thủy lực truyền lực bánh lái	X	X	X			
3	Cabine	X	X	X			
4	Thùng xe	X	X	X			
5	Cao su gầm	X			X		
6	Nhíp giảm chấn	X	X		X		
7	Cao su quá tải	X	X		X		
8	Chao su chữ A	X			X		
9	Cầu chủ động	X	X	X			
10	Bộ thắng	X	X		X		
11	Đầu chứa hơi	X			X		
12	Tắc kê lốp	X			X		
13	Lock kê thắng	X			X		
14	Mâm lốp	X			X		
15	Tỷ ben thùng	X	X	X			
16	Tỷ ben cabine	X	X	X			
17	Bạc cuốn	X	X		X		
18	Chân chạy	X	X	X			
c	Hệ thống điện, đèn chiếu sáng, máy lạnh						
1	Hệ thống điện thân xe	X	X	X			
2	Đèn chiếu sáng	X	X		X		
3	Máy lạnh	X	X	X			

(Ghi chú: KT: kiểm tra; VS: vệ sinh; KQKT: kết quả kiểm tra)

2.2. Vật tư thay thế

Stt	Các hạng mục	Số lượng	Ghi chú
-----	--------------	----------	---------

**EVNGENCO3**
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỆT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09244**

Mức ISO:

6.2

Ban hành lần thứ:

1 20 12 2024

Ngày hiệu lực:

20 12 2024

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Trang số:

8/12

1	Bảo dưỡng động cơ Sinotruk 371 2015 - Rà miệng supap. - Cân chỉnh cò. - Phục hồi bơm nước. - Phục hồi bơm hơi. - Phục hồi bơm nhớt. - Phục hồi bơm cao áp, béc phun. - Phục hồi kết làm mát. - Vệ sinh xương hàn làm mát nhớt. - Vệ sinh buồng đốt.	1 gói	Phục hồi
2	Joint máy Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
3	Lọc nhớt HoWo 371 (VG61000070005)	2 cái	Thay mới
4	Lọc dầu HoWo 371 (VG1540080311), (VG1560080012)	2 cái	Thay mới
5	Lọc gió HoWo 28*41 (WG9725190102)	1 bộ	Thay mới
6	Lọc hơi Sinotruk 371 2015	1 cái	Thay mới
7	Dây curoa máy Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
8	Secmeng Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
9	Phục hồi hệ thống lái, thay thế các đầu rotuyl lái Sinotruk 371 2015	1 bộ	Phục hồi
10	Phục hồi, cân chỉnh thanh truyền lái dọc ngang Sinotruk 371 2015	1 bộ	Phục hồi
11	Phục hồi ty thủy lực truyền lực bánh lái đi sau Sinotruk 371 2015	1 cái	Phục hồi
12	Phục hồi ty ben thùng Sinotruk 371 2015	1 cái	Phục hồi
13	Làm đồng cabine, thùng, sàn thùng (Dài x rộng x cao) 9300 x 2500 x 3580	1 bộ	Phục hồi
14	Sơn toàn bộ xe (Dài x rộng x cao) 9300 x 2500 x 3580	1 bộ	Phục hồi
15	Cao su đàn găm, cao su quá tải, cao su chữ A Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
16	Nhíp giảm chấn HoWo Sinotruk 371 2015	4 bộ	Thay mới
17	Bổ thẳng Sinotruk 371 2015	8 bộ	Thay mới
18	Bầu chứa hơi bằng nhôm Sinotruk 371 2015	6 cái	Thay mới
19	Tắc kê lốp Sinotruk 371 2015	5 bộ	Thay mới
20	Locke thẳng hơi Sinotruk 371 2015	4 cái	Thay mới
21	Mâm lốp nhôm Sinotruk 371 2015	4 cái	Thay mới
22	Phục hồi chân chạy rò nhớt Sinotruk 371 2015	4 cái	Phục hồi
23	Phốt ty ben cabine Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỆT ĐIỆN VINH TÂN

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09244**Mục ISO:
6.2Ban hành lần thứ:
1 : 20. 12. 2024Ngày hiệu lực:
20. 12. 2024

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Trang số:

9/12

24	Ly hợp + bảo dưỡng, phụ hồi hộp số Sinotruk 371 2015	1 bộ	Phục hồi
25	Đèn chiếu sáng LED trước, sau, hệ thống điện, còi điện, còi hơi, phao báo nhiên liệu, công tơ, hệ thống điện Howo Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
26	Phốt ty ben thùng HyVa Sinotruk 371 2015	1 bộ	Phục hồi
27	Phục hồi hệ thống máy lạnh Sinotruk 371 2015 - Vệ sinh kết nóng, quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lọc lạnh - Xả, nạp ga lạnh mới.	1 gói	Phục hồi
28	Than quạt tản nhiệt Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
29	Than quạt lạnh Sinotruk 371 2015	1 bộ	Thay mới
30	Hệ thống bạc cuộn tự động Sinotruk 371 2015 24V	1 bộ	Thay mới

Ghi chú: Cơ sở xác định vật tư chính trong trung tu, sửa chữa:

- Căn cứ theo tuổi thọ và chu kỳ thay thế của Nhà chế tạo.
- Căn cứ theo tình trạng thực tế của thiết bị trên cơ sở kết quả kiểm tra, đánh giá tình trạng thiết bị trong các đợt thanh tra định kỳ và đợt xuất đã thực hiện.

2.3. Biện pháp thi công

Công tác sửa chữa lớn thực hiện tùy theo tình hình thực tế của thiết bị, gồm 2 phương án:

- Sửa chữa trực tiếp tại đơn vị quản lý thiết bị.
- Vận chuyển thiết bị về đơn vị sửa chữa.

2.3.1. Sửa chữa không tháo rã

Thực hiện việc kiểm tra sửa chữa các bộ phận, phụ tùng của phương tiện, thiết bị nhưng không cần thiết tháo rã máy móc, thiết bị (vì kiểm tra được tình trạng của bộ phận nhưng không tháo rã). Căn cứ tình trạng mà đưa ra phương án thực hiện phù hợp (thay thế, phục hồi, cải tiến, ...).

2.3.2. Sửa chữa tháo rã máy

Tháo rã một phần thiết bị phần cơ và phần điện để kiểm tra và đánh giá tình trạng thiết bị (toàn bộ nội dung công việc tháo, lắp được liệt kê chi tiết tại nội dung 6 phần C).

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09244**Mức ISO:
6.2Ban hành lần thứ:
1 20 12 2024Ngày hiệu lực:
20 12 2024

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Trang số:

10/12

Những bộ phận, phụ tùng của phương tiện thiết bị cần thiết tháo rã để thực hiện kiểm tra tình trạng nhằm đưa ra phương án thực hiện sửa chữa cho phù hợp thì thực hiện theo lộ trình.

Khi thực hiện tháo rã để kiểm tra thì cần có các bên để tham gia thực hiện. Gồm đại diện phía Công ty và đại diện phía Đơn vị sửa chữa.

Thủ tục thực hiện phù hợp với quy trình, quy định của Công ty ban hành.

2.3.3. Công tác kiểm tra

Tất cả chi tiết tháo ra phải được kiểm tra, theo dõi các mã số chi tiết, số giờ vận hành của từng chi tiết, các sửa chữa phục hồi trong thời gian trước.

Đo đạc, kiểm tra toàn bộ các chi tiết, bộ phận.

Đo đạc, kiểm tra, lấy thông số các thiết bị phụ, chụp ảnh (nếu cần thiết).

2.3.3.1. Công tác thay thế

Toàn bộ công tác thay thế dựa trên kết quả kiểm tra đánh giá và đúng chu kỳ thay thế phục hồi thiết bị theo khuyến cáo của Nhà chế tạo.

2.3.3.2. Lắp ráp trở lại

Quá trình lắp ráp trở lại được thực hiện theo trình tự như sau:

- Vệ sinh sạch sẽ toàn bộ các chi tiết trước khi lắp.
- Lắp ráp các chi tiết tháo theo quy trình Nhà chế tạo.

2.3.4. Lập hồ sơ nghiệm thu

Lập hồ sơ nghiệm thu, trình Lãnh đạo Công ty phê duyệt và lưu hồ sơ.

Hồ sơ được thực hiện theo đúng quy trình, quy định của Công ty.

2.3.5. Phục hồi chi tiết

Kiểm kê, đóng thùng, làm thủ tục gửi các chi tiết có thể phục hồi được qua Nhà chế tạo để phục hồi.

2.4. Nghiệm thu

2.4.1. Vật tư, phụ tùng

Các vật tư thay thế và phụ liệu sẽ đặt mua trong nước, một số vật tư phải mua từ nhà chế tạo thiết bị.

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN

 EVNGENCO3 TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN	PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỖN XE BEN HOWO 86C-09244			Mã hiệu tài liệu: QD08PK
	Mục ISO: 6.2	Ban hành lần thứ: 1 20 12 2024	Ngày hiệu lực: 20 12 2024	Trang số: 11/12

Các phụ tùng thay thế phải mới hoàn toàn 100% theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, có chất lượng tốt hơn hoặc tối thiểu phải bằng phụ tùng theo xe, có xuất xứ rõ ràng.

Phụ tùng cũ thay thế ra phải tập hợp và bàn giao cho phía Công ty để làm cơ sở chứng minh việc thay thế, sửa chữa.

2.4.2. Phương thức sửa chữa

Công tác sửa chữa sẽ do đơn vị trúng thầu phối hợp với Công ty NĐVT thực hiện tại Gara Công ty NĐVT hoặc tại Gara của đơn vị trúng thầu.

2.4.2.1. Phần thiết bị cơ

Tháo dỡ một số bộ phận chính của thiết bị và các bộ phận phụ trợ khác sẽ được tháo ra để kiểm tra, đánh giá và thay thế theo tình hình thực tế và chu kỳ thay thế, phục hồi của Nhà chế tạo.

Yêu cầu sau khi tháo lắp và sửa chữa, phải thực hiện công tác vận hành thử nghiệm không tải (chạy roda), đặc biệt là đối với công tác tháo lắp động cơ, bộ côn, hộp số, Thời gian vận hành thử: tối thiểu 24h tích lũy.

2.4.2.2. Phần thiết bị điện

Phần thiết bị điện sẽ được vệ sinh, kiểm tra, bảo dưỡng và thay thế các chi tiết hư hỏng theo kết quả kiểm tra và đúng chu kỳ thay thế của Nhà chế tạo.

2.4.2.3. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện công tác sửa chữa: 30 ngày kể từ ngày bàn giao phương tiện.

2.4.2.4. Thời gian bảo hành

- Đối với vật tư phụ tùng thay thế: thời gian bảo hành 12 tháng.
- Đối với các thiết bị phục hồi, sửa chữa: thời gian bảo hành 06 tháng.

VI. Công tác nghiệm thu sau khi sửa chữa

1. Lập kế hoạch chạy nghiệm thu động cơ tối thiểu 24h tích lũy

- + Chạy rà, chạy rô đa: kiểm tra phần khí thải, các đồng hồ báo áp lực nhớt bôi trơn, khí nén, nhiệt độ động cơ và tiếng kêu lạ trong quá trình vận hành động cơ, kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, còi, đồng hồ điện áp ắc quy.

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE BEN HOWO 86C-09244**Mục ISO:
6.2Ban hành lần thứ:
1.20.12.2024Ngày hiệu lực:
20.12.2024Mã hiệu tài liệu:
QD08PKTrang số:
12/12

- + Chạy thử có tải: Kiểm tra phần khí thải, áp lực nhớt bôi trơn, khí nén, nhiệt độ động cơ, kiểm tra độ nhạy của động cơ khi tăng ga, kiểm tra mức độ đáp ứng của động cơ khi có tải.
- + Dừng thiết bị sau khi chạy thử nghiệm: Kiểm tra sự rõ ràng toàn bộ động cơ bao gồm nước làm mát, dầu D.O, nhớt bôi trơn, dầu thắng.
- + Sau khi nhiệt độ động cơ đã hạ về mức nhiệt độ môi trường: Kiểm tra mực nước làm mát, mực nhớt bôi trơn trong động cơ, kiểm tra độ chùng dây đai.
- + Thời gian chạy nghiệm thu động cơ được cộng dồn tích lũy tối thiểu 24h hoạt động ca máy.

2. Lập kế hoạch kiểm tra tổng thể thiết bị sau khi kết thúc chạy rà, rô đa

- + Kiểm tra siết chặt các bu lông, giá đỡ trong khoang động cơ.
- + Kiểm tra sự rõ ràng hệ thống thủy lực.
- + Vệ sinh sạch sẽ động cơ và thân xe để phát hiện sự rò rỉ mới phát sinh.

VII. Kết luận

Trên đây là nội dung phương án sửa chữa xe ben HoWo 86C-09244, các đơn vị áp dụng làm cơ sở để thực hiện công tác sửa chữa lớn, gia công phục hồi, nhằm đảm bảo phục hồi chức năng vận hành, làm việc của phương tiện thiết bị.

Trân trọng./.

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN



EVNGENCO3

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN

PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT

HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #1

Vĩnh Tân, tháng năm 2024

VINH T A N T P C \ D R I X E N H V C N (H à n T h à i N g o n D i y e h)

VINH T A N T P C \ D R I X E N H V C N (H à n T h à i N g o n D i y e h) 23/03/2024 09:00 VINH T A N T P C \ D R I X E N H V C N (H à n T h à i N g o n D i y e h)

VINH T A N T P C \ D R I X E N H V C N (H à n T h à i N g o n D i y e h) 23/03/2024 09:00 VINH T A N T P C \ D R I X E N H V C N (H à n T h à i N g o n D i y e h)

 EVNGENCO3 TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN	CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN		Mã hiệu tài liệu: QD08PK
	Tài liệu PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #1		Tập tin: Phương án kỹ thuật hạng mục sửa chữa lớn xe xúc lật Lonking số #1.pdf
	Mục ISO: 6.2	Ban hành lần thứ: 1 : 20.12.2024	Ngày hiệu lực: 20.12.2024
	Sử dụng hiệu lực: EVNTPC VINH TAN		Trang số: 1/12

NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN PHỐI:

1. Giám đốc	CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN	01
2. Phó Giám đốc	KIỂM SOÁT	03
3. Các phòng ban chức năng thuộc Công ty		04

CHỦ TRÌ SOẠN THẢO: PHÂN XỬNG NHIÊN LIỆU

NGƯỜI LẬP	NGƯỜI KIỂM TRA
Chữ ký:  Họ và tên: Nguyễn Anh Thúc Chức vụ: Phó Quản đốc PXNL	Chữ ký:  Họ và tên: Nguyễn Tân Đệ Chức vụ: Phó trưởng Phòng Kỹ thuật

THAM GIA XEM XÉT VÀ GÓP Ý KIẾN:

1. Phó Giám đốc Sản xuất
2. Phòng Kế hoạch Vật tư

NGƯỜI DUYỆT:

Chữ ký:



Họ và tên: **Lê Việt Đức**

Chức vụ: **Phó Giám đốc KT-AT**

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖN XE XÚC LẠT LONKING SỐ #1**Mục ISO:
6.2Ban hành lần thứ:
1.20.12.2024Ngày hiệu lực:
20.12.2024Mã hiệu tài liệu:
QD08PKTrang số:
2/12

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Tóm tắt nội dung sửa đổi

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN

THAM GIA XEM XÉT VÀ GÓP Ý KIẾN

1. Phó Giám đốc Sản xuất

2. Phòng Kế hoạch Vật tư

VINH TAN TPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TAN TPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TAN TPC\DR

VINH TAN TPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TAN TPC\DR

MỤC LỤC

I. Mục đích	4
II. Phạm vi áp dụng	4
III. Cơ sở lập phương án kỹ thuật	4
IV. Định nghĩa	4
V. Nội dung	4
1. Thuyết minh	4
1.1 Thông số thiết kế cơ bản của xe	4
1.2 Quá trình thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng xe	4
1.3 Tình trạng kỹ thuật của thiết bị	5
2. Phương án kỹ thuật sửa chữa lớn	6
2.1. Hạng mục công việc	9
2.2. Vật tư thay thế	9
2.3. Biện pháp thi công	9
2.4. Nghiệm thu	10
VI. Công tác nghiệm thu sau khi sửa chữa	11
1. Lập kế hoạch chạy nghiệm thu động cơ tối thiểu 24h tích lũy	11
2. Lập kế hoạch kiểm tra tổng thể thiết bị sau khi kết thúc chạy rà, rô đa	11
VII. Kết luận	11



I. Mục đích

Phương án được xây dựng để áp dụng cho sửa chữa lớn xe xúc lật số #1 trong năm 2025 đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao khi đưa vào sử dụng.

II. Phạm vi áp dụng

Phương án này được áp dụng cho việc sửa chữa lớn xe xúc lật Lonking số #1 – Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2

III. Cơ sở lập phương án kỹ thuật

- Căn cứ theo biên bản khảo sát số 74 ngày 14.11.2024.
- Căn cứ theo tài liệu O&M của nhà sản xuất.
- Căn cứ Quy trình bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị cơ giới số 810/QĐ- NĐVT ngày 31/11/2017.

IV. Định nghĩa

- Công ty: Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân
- KHVT: Phòng Kế hoạch Vật tư
- PXNL: Phân xưởng Nhiên liệu
- P.KT: Phòng Kỹ thuật
- Nhà máy: Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2
- VHV: Văn hành viên

V. Nội dung

1. Thuyết minh

1.1. Thông số thiết kế cơ bản của xe

- Nước sản xuất: Trung Quốc
- Loại phương tiện: Máy xúc lật bánh lốp.
- Nhãn hiệu: LonKing
- Dung tích gầu: 2,3 m³
- Loại nhiên liệu: Diesel
- Công dụng: Nạo vét hầm tàu
- Trọng lượng bản thân: 13000Kg
- Thời gian đưa vào sử dụng: ngày 20/01/2015

1.2. Quá trình thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng xe

Trong năm 2023 Xe xúc lật Lonking số #1 được sửa chữa các hạng mục như sau:

+ Bảo dưỡng động cơ: thay Secmengt. xoay supap. thay joint máy. cân heo péc. thay lọc nhớt, lọc dầu tinh, lọc dầu thô, vệ sinh két nước. thay nước làm mát, thay ống nước



 EVNGENCO3 TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN	PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN XE XÚC LẠT LONKING SỐ #1			Mã hiệu tài liệu: QĐ08PK
	Mục ISO: 6.2	Ban hành lần thứ: 1 : 20 : 12 : 2024	Ngày hiệu lực: 20 : 12 : 2024	Trang số: 5/12

làm mát, thay dầu curoa, vệ sinh than củi, than mô tơ máy phát, bảo dưỡng bơm hơi, bảo dưỡng bơm nước trộn.

- + Thay mới bạc ốc nâng hạ gầu.
- + Thay mới ống thủy lực.
- + Thay mới phốt ty nâng hạ, ty lái, ty ngã gầu.
- + Phục hồi hệ thống dây điện, đồng hồ báo.
- + Thay mới hệ thống máy lạnh.
- + Đồng sơn toàn bộ xe.
- Số giờ vận hành đến thời điểm hiện tại: 3843h.
- Số giờ vận hành từ lần sửa chữa trước: 2693h.
- Dự kiến đến tháng 10/2025 số giờ vận hành tích lũy là: 4893h.

Để đảm bảo tuổi thọ và hiệu quả vận hành xe, cần thiết phải thực hiện công tác sửa chữa lớn theo Quy trình bảo dưỡng sửa chữa thiết bị cơ giới số 810/QĐ-NĐVT ngày 30/11/2017, tại điều 5 mục 2g và mục 3 của quy trình này.

1.3. Tình trạng kỹ thuật của thiết bị

a. Phần động cơ, hộp số

- Động cơ hoạt động trong thời gian dài có hiện tượng khói nhiều, máy nổ có tiếng ồn lớn, bơm hơi yếu.
- Rò rỉ nước làm mát tại két nước, bơm nước.
- Hộp số có hiện tượng trả số, yếu do hoạt động lâu ngày các oring làm kín bị chai cứng gây mất áp lực nhớt.
- Dây số bị mòn, vô số nặng.
- Dây curoa máy chính, dây curoa máy lạnh chai cứng, mất khả năng đàn hồi.
- Lọc dầu, lọc nhớt, lọc gió dơ.

b. Hệ thống ống thủy lực

- Hệ thống ống thủy lực bị chai, lão hóa, nứt gãy vỡ.

c. Ty nâng hạ cần

- Ấc, bạc lót ty nâng hạ cần bị mòn nhiều do sử dụng thường xuyên và tần suất cao làm mài mòn các ốc gầu, khi nâng hạ xi lanh phát tiếng kêu.

d. Lam gầu LongKing LG843 2,3m3



- Lam gầu xúc bị mòn nhiều do ma sát trực tiếp với hầm tàu để gom than dẫn đến các lam gầu mòn nhiều, độ dày còn lại 12/25cm.

e. Cabine, khung sườn xe

- Bộ bạc đạn chén cổ do vận hành lâu ngày bạc đạn chén cổ bị rơ, khi vận hành bẻ lái sang 1 bên có tiếng kêu lớn và mất cân bằng xe.

- Cao su giảm chấn cabine bị lão hóa, giảm khả năng giảm chấn.

f. Hệ thống điện, điện lạnh

- Đèn chiếu sáng, đồng hồ taplo hoạt động chập chờn, dây điện nhiều chỗ bị rạn, đứt.

- Các đèn chiếu sáng bị mờ do sử dụng lâu ngày các đèn chiếu sáng bị giảm tuổi thọ.

- Máy lạnh vận hành lâu ngày các quạt lạnh, quạt tản nhiệt đóng bụi, rơ, gas lạnh bị thất thoát làm giảm khả năng làm lạnh.

2. Phương án kỹ thuật sửa chữa lớn

2.1. Hàng mục công việc

Stt	Hạng mục	Tháo, lắp	KT, VS	SC theo KQKT	Thay thế theo		Ghi chú
					KQKT	Chu kỳ	
a	Đối với hệ thống máy						
1	Động cơ	X	X	X			
2	Supap	X	X	X			
3	Cò	X	X	X			
4	Bơm nước	X	X	X			
5	Bơm hơi	X	X	X			
6	Bơm cao áp	X	X	X			
7	Béc phun	X	X	X			
8	Sương hàn	X	X	X			
9	Két nước	X	X	X			
10	Ống dầu	X				X	
11	Ống nước	X				X	
12	Hộp số	X	X	X			
13	Dây số	X				X	
14	Secmenet	X	X			X	
15	Lọc nhớt	X				X	
16	Lọc dầu tinh	X				X	
17	Lọc dầu thô	X				X	





EVNGENCO3
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN

**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #1**

Mục ISO:
6.2

Bản hành lần thứ:
1.20.12.2024

Ngày hiệu lực:
20.12.2024

Mã hiệu tài liệu:
QD08PK

Trang số:
7/12

Stt	Hạng mục	Tháo, lắp	KT, VS	SC theo KQKT	Thay thế theo		Ghi chú
					KQKT	Chu kỳ	
18	Lọc gió	X				X	
19	Dây curoa	X				X	
b	Đối với hệ thống khung gầm và hệ thống thắng						
1	Ổng thủy lực	X	X		X		
2	Ắc gầu + bạc lót	X	X		X		
3	Lam Gầu	X			X		
4	Tỷ thủy lực	X	X		X		
5	Bạc đạn chén cô	X	X		X		
6	Cao su đỡ cabine	X			X		
c	Hệ thống điện và điện lạnh						
1	Đèn chiếu sáng	X			X		
2	Đồng hồ taplo	X	X	X			
3	Máy lạnh	X	X	X			

(Ghi chú: KT: kiểm tra; VS: vệ sinh; KQKT: kết quả kiểm tra)

2.2. Vật tư thay thế

Stt	Các hạng mục	Số lượng	Ghi chú
1	Bảo dưỡng động cơ LG843 đời 2015 DEUTX LICENSE 129KW - Rà miệng supap. - Cân chỉnh cò. - Phục hồi Bơm nước. - Phục hồi bơm hơi. - Cân chỉnh bơm cao áp và béc phun. - Vệ sinh sương hàn nước. - Xúc kết nước. - Bảo dưỡng hộp số tự động.	1 gói	Phục hồi
2	Joint máy LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
3	Ổng dầu LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
4	Ổng nước LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
5	Dây số LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới



EVNGENCO3
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN



6	Thay mới Secmenget LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
7	Thay mới lọc nhớt LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	2 cái	Thay mới
8	Thay mới lọc dầu tinh LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	2 cái	Thay mới
9	Thay mới lọc dầu thô LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 cái	Thay mới
10	Thay mới lọc gió LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 cái	Thay mới
11	Dây curoa máy LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	3 sợi	Thay mới
12	Thay thế hệ thống ống thủy lực LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
13	Thay mới Ấc + bạc lót LG843 2015 DEUTX LICENSE	15 bộ	Thay mới
14	Thay mới lam gầu xúc 2.3m3 LG843 2015	1 cái	Thay mới
15	Thay mới phốt ty nâng hạ, đóng mở gầu, ty lái LG843 2015 DEUTX LICENSE	7 cái	Thay mới
16	Thay mới bộ bạc đạn chén cổ LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	2 bộ	Thay mới
17	Cao su giảm chấn cabine LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	4 bộ	Thay mới
18	Phục hồi hệ thống dây điện + đèn chiếu sáng trước sau	1 bộ	Phục hồi
19	Phục hồi hệ thống máy lạnh - Vệ sinh kết nóng, quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lọc lạnh - Xả, nạp ga lạnh	1 gói	Phục hồi
20	Than quạt tản nhiệt LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
21	Than quạt lạnh LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới

Ghi chú: Cơ sở xác định vật tư chính trong sửa chữa lớn:

- Căn cứ theo tuổi thọ và chu kỳ thay thế của Nhà chế tạo;
- Căn cứ theo tình trạng thực tế của thiết bị trên cơ sở kết quả kiểm tra, đánh giá tình trạng thiết bị trong các đợt thanh tra định kỳ và đợt xuất đã thực hiện.

2.3. Biện pháp thi công



Công tác sửa chữa lớn thực hiện tùy theo tình hình thực tế của thiết bị, gồm 2 phương án:

- Sửa chữa trực tiếp tại đơn vị quản lý thiết bị.
- Vận chuyển thiết bị về đơn vị sửa chữa.

2.3.1. Sửa chữa không tháo rã

Thực hiện việc kiểm tra sửa chữa các bộ phận, phụ tùng của phương tiện, thiết bị nhưng không cần thiết tháo rã máy móc, thiết bị (vì kiểm tra được tình trạng của bộ phận nhưng không tháo rã). Căn cứ tình trạng mà đưa ra phương án thực hiện phù hợp (thay thế, phục hồi, cải tiến, ...).

2.3.2. Sửa chữa tháo rã máy

Tháo rã một phần thiết bị phân cơ và phần điện để kiểm tra và đánh giá tình trạng thiết bị (toàn bộ nội dung công việc tháo, lắp được liệt kê chi tiết tại nội dung 6 phần C).

Những bộ phận, phụ tùng của phương tiện thiết bị cần thiết tháo rã để thực hiện kiểm tra tình trạng nhằm đưa ra phương án thực hiện sửa chữa cho phù hợp thì thực hiện theo lộ trình.

Khi thực hiện tháo rã để kiểm tra thì cần có các bên để tham gia thực hiện. Gồm đại diện phía Công ty và đại diện phía Đơn vị sửa chữa.

Thủ tục thực hiện phù hợp với quy trình, quy định của Công ty ban hành.

2.3.3. Công tác kiểm tra

- Tất cả chi tiết tháo ra phải được kiểm tra, theo dõi các mã số chi tiết, số giờ vận hành của từng chi tiết, các sửa chữa phục hồi trong thời gian trước;
- Đo đạc, kiểm tra toàn bộ các chi tiết, bộ phận.
- Đo đạc, kiểm tra, lấy thông số các thiết bị phụ, chụp ảnh (nếu cần thiết).

2.3.3.1. Công tác thay thế

Toàn bộ công tác thay thế dựa trên kết quả kiểm tra đánh giá và đúng chu kỳ thay thế phục hồi thiết bị theo khuyến cáo của Nhà chế tạo;

2.3.3.2. Lắp ráp trở lại

Quá trình lắp ráp trở lại được thực hiện theo trình tự như sau:

- Vệ sinh sạch sẽ toàn bộ các chi tiết trước khi lắp;





- Lắp ráp các chi tiết tháo theo quy trình Nhà chế tạo;

2.3.4. Lập hồ sơ nghiệm thu

Lập hồ sơ nghiệm thu, trình Lãnh đạo Công ty phê duyệt và lưu hồ sơ.

Hồ sơ được thực hiện theo đúng quy trình, quy định của Công ty.

2.3.5. Phục hồi chi tiết

Kiểm kê, đóng thùng, làm thủ tục gửi các chi tiết có thể phục hồi được qua Nhà chế tạo để phục hồi.

2.4. Nghiệm thu

2.4.1. Vật tư, phụ tùng

Các vật tư thay thế và phụ liệu sẽ đặt mua trong nước, một số vật tư phải mua từ nhà chế tạo thiết bị.

Các phụ tùng thay thế phải mới hoàn toàn 100% theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, có chất lượng tốt hơn hoặc tối thiểu phải bằng phụ tùng theo xe, có xuất xứ rõ ràng.

Phụ tùng cũ thay thế ra phải tập hợp và bàn giao cho phía Công ty để làm cơ sở chứng minh việc thay thế, sửa chữa.

2.4.2. Phương thức sửa chữa

Công tác sửa chữa sẽ do đơn vị trúng thầu phối hợp với Công ty NĐVT thực hiện tại Gara Công ty NĐVT hoặc tại Gara của đơn vị trúng thầu.

2.4.2.1. Phần thiết bị cơ

Tháo rã một số bộ phận chính của thiết bị và các bộ phận phụ trợ khác sẽ được tháo ra để kiểm tra, đánh giá và thay thế theo tình hình thực tế và chu kỳ thay thế, phục hồi của Nhà chế tạo.

Yêu cầu sau khi tháo lắp và sửa chữa, phải thực hiện công tác vận hành thử nghiệm không tải (chạy roda), đặc biệt là đối với công tác tháo lắp động cơ, bộ côn, hộp số, Thời gian vận hành thử: tối thiểu 24h tích lũy.

2.4.2.2. Phần thiết bị điện

Phần thiết bị điện sẽ được vệ sinh, kiểm tra, bảo dưỡng và thay thế các chi tiết hư hỏng theo kết quả kiểm tra và đúng chu kỳ thay thế của Nhà chế tạo.

2.4.2.3. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện công tác sửa chữa: 30 ngày kể từ ngày bàn giao phương tiện.



**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #1**

Mức ISO:

6.2

Ban hành lần thứ:

1 : 20 : 12 : 2024

Ngày hiệu lực:

20 : 12 : 2024

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Trang số:

11/12

2.4.2.4. Thời gian bảo hành

- Đối với vật tư phụ tùng thay thế: thời gian bảo hành 12 tháng.
- Đối với các thiết bị phục hồi, sửa chữa: thời gian bảo hành 06 tháng.

VI. Công tác nghiệm thu sau khi sửa chữa**1. Lập kế hoạch chạy nghiệm thu động cơ tối thiểu 24h tích lũy.**

- + Chạy rà, chạy rô đa: kiểm tra phần khí thải, các đồng hồ báo áp lực nhớt bôi trơn, khí nén, nhiệt độ động cơ và tiếng kêu lạ trong quá trình vận hành động cơ, kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, còi, đồng hồ điện áp ắc quy.
- + Chạy thử có tải: Kiểm tra phần khí thải, áp lực nhớt bôi trơn, khí nén, nhiệt độ động cơ, kiểm tra độ nhảy của động cơ khi tăng ga, kiểm tra mức độ đáp ứng của động cơ khi có tải.
- + Dừng thiết bị sau khi chạy thử nghiệm: Kiểm tra sự rò rỉ toàn bộ động cơ bao gồm nước làm mát, dầu D.O, nhớt bôi trơn, dầu thắng.
- + Sau khi nhiệt độ động cơ đã hạ về mức nhiệt độ môi trường: Kiểm tra mực nước làm mát, mực nhớt bôi trơn trong động cơ, kiểm tra độ chùng dây đai.
- + Thời gian chạy nghiệm thu động cơ được cộng dồn tích lũy tối thiểu 24h hoạt động ca máy.

2. Lập kế hoạch kiểm tra tổng thể thiết bị sau khi kết thúc chạy rà, rô đa

- + Kiểm tra siết chặt các bu lông, giá đỡ trong khoang động cơ.
- + Kiểm tra sự rò rỉ hệ thống thủy lực.
- + Vệ sinh sạch sẽ động cơ và thân xe để phát hiện sự rò rỉ mới phát sinh.

VII. Kết luận

Trên đây là nội dung phương án sửa chữa xe xúc lật Lonking số #1, các đơn vị áp dụng làm cơ sở để thực hiện công tác sửa chữa lớn, gia công phục hồi, nhằm đảm bảo phục hồi chức năng vận hành, làm việc của phương tiện thiết bị.

Trân trọng./

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN



EVNGENCO3

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN

**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #1**

Mục ISO:
6.2

Bản hành lần thứ:
1 20 12 2024

Ngày hiệu lực:
20 12 2024

Mã hiệu tài liệu:
QD08PK

Trang số:
12/12

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN



EVNGENCO3

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN

PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT

HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #2

Vĩnh Tân, tháng năm 2024

VINH TAN TPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TAN TPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TAN TPC\DR

VINH TAN TPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TAN TPC\DR

 EVNGENCO3 TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN	CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN		Mã hiệu tài liệu: QD08PK
	Tài liệu PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #2		Tập tin: Phương án kỹ thuật hạng mục sửa chữa lớn xe xúc lật Lonking số #2.pdf
	Mục ISO: 6.2	Ban hành lần thứ: 1 : 10.12.2024	Ngày hiệu lực: 10.12.2024
	Sử dụng hiệu lực: EVNTPC VINH TAN		Trang số: 1/13

NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN PHỐI:

1. Giám đốc		01
2. Phó Giám đốc		03
3. Các phòng ban chức năng thuộc Công ty		04

CHỦ TRÌ SOẠN THẢO: PHÂN XỬNG NHIÊN LIỆU

NGƯỜI LẬP	NGƯỜI KIỂM TRA
Chữ ký:  Họ và tên: Nguyễn Anh Thúc Chức vụ: Phó Quản đốc PXNL	Chữ ký:  Họ và tên: Nguyễn Tấn Đệ Chức vụ: Phó trưởng Phòng Kỹ thuật

THAM GIA XEM XÉT VÀ GÓP Ý KIẾN:

1. Phó Giám đốc Sản xuất
2. Phòng Kế hoạch Vật tư

NGƯỜI DUYỆT:

Chữ ký: 



Họ và tên: **Lê Việt Đức**

Chức vụ: **Phó Giám đốc KT-AT**

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖN XE XÚC LẠT LONKING SỐ 02**

Mục ISO: 6.2

Ban hành lần thứ: 1.20.12.2024

Ngày hiệu lực: 20.12.2024

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Trang số:

2/13

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Tóm tắt nội dung sửa đổi

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN

THAM GIA XEM XÉT VÀ GÓP Ý KIẾN

1. Phó Giám đốc Sản xuất 
2. Phòng Kế hoạch Vật tư 

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ Địch) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ Địch) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY ĐIỆN LỰC VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖI XE XÚC LẬT LONKING SỐ #2**

Mục ISO:

6.2

Ban hành lần thứ:

1 : 10 : 12 : 2024

Ngày hiệu lực:

20 : 12 : 2024

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Trang số:

3/12

MỤC LỤC

I. Mục đích	4
II. Phạm vi áp dụng	4
III. Cơ sở lập phương án kỹ thuật	4
IV. Định nghĩa	4
V. Nội dung	4
1. Thuyết minh	4
1.1. Thông số thiết kế cơ bản của xe	4
1.2. Quá trình thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng xe	4
1.3. Tình trạng kỹ thuật của thiết bị	5
2. Phương án kỹ thuật sửa chữa lớn	6
2.1. Hạng mục công việc	6
2.2. Vật tư thay thế	7
2.3. Biện pháp thi công	9
2.4. Nghiệm thu	12
VI. Công tác nghiệm thu sau khi sửa chữa	12
1. Lập kế hoạch chạy nghiệm thu động cơ tối thiểu 24h tích lũy	12
2. Lập kế hoạch kiểm tra tổng thể thiết bị sau khi kết thúc chạy rà, rô đa	12
VII. Kết luận:	12

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY ĐIỆN LỰC VINH TÂN



I. Mục đích

Phương án được xây dựng để áp dụng cho sửa chữa lớn xe xúc lật số #2 trong năm 2025 đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao khi đưa vào sử dụng.

II. Phạm vi áp dụng

Phương án này được áp dụng cho việc sửa chữa lớn xe xúc lật Lonking số #2 – Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2

III. Cơ sở lập phương án kỹ thuật

- Căn cứ theo biên bản khảo sát số 75 ngày 16.11.2024.
- Căn cứ theo tài liệu O&M của nhà sản xuất.
- Căn cứ Quy trình bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị cơ giới số 810/QĐ- NĐVT ngày 31/11/2017.

IV. Định nghĩa

- Công ty: Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân
- KHVT: Phòng Kế hoạch Vật tư
- PXNL: Phân xưởng Nhiên liệu
- P.KT: Phòng Kỹ thuật
- Nhà máy: Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2
- VHV: Vận hành viên

V. Nội dung

1. Thuyết minh

1.1. Thông số thiết kế cơ bản của xe

- Nước sản xuất: Trung Quốc
- Loại phương tiện: Máy xúc lật bánh lốp.
- Nhãn hiệu: LonKing
- Dung tích gầu: 2,3 m³
- Loại nhiên liệu: Diesel
- Công dụng: Nạo vét hầm tàu
- Trọng lượng bản thân: 13000Kg
- Thời gian đưa vào sử dụng: tháng 01-2015

1.2. Quá trình thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng xe

Trong năm 2023 Xe xúc lật Lonking số #2 được sửa chữa các hạng mục như sau:

- + Bảo dưỡng động cơ: thay Secmengt. xoay supap, thay joint máy, cân heo péc, thay lọc nhớt, lọc dầu tinh, lọc dầu thô, vệ sinh két nước, thay nước làm mát, thay ống nước



 EVNGENCO3 TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN	PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #2			Mã hiệu tài liệu: QD08PK
Mục ISO: 6.2	Ban hành lần thứ: 1 : 20 12 2024	Ngày hiệu lực: 20 12 2024	Trang số: 5/12	

làm mát, thay dầu curoa, vệ sinh than củi, than mô tơ máy phát, bảo dưỡng bơm hơi, bảo dưỡng bơm nước trộn.

- + Thay mới bạc ốc nâng hạ gầu.
- + Thay mới ống thủy lực.
- + Thay mới phốt ty nâng hạ, ty lái, ty ngã gầu.
- + Phục hồi hệ thống dây điện, đồng hồ báo.
- + Thay mới hệ thống máy lạnh.
- + Đồng sơn toàn bộ xe.
- Số giờ vận hành đến thời điểm hiện tại: 6665h.
- Số giờ vận hành từ lần sửa chữa trước: 3347h.
- Dự kiến đến tháng 10/2025 số giờ vận hành tích lũy là: 7547h.

Để đảm bảo tuổi thọ và hiệu quả vận hành xe, cần thiết phải thực hiện công tác sửa chữa lớn theo Quy trình bảo dưỡng sửa chữa thiết bị cơ giới số 810/QĐ-NĐVT ngày 30/11/2017, tại điều 5 mục 2g và mục 3 của quy trình này.

1.3. Tình trạng kỹ thuật của thiết bị

a. Phần động cơ, hộp số

- Động cơ hoạt động trong thời gian dài có hiện tượng khói nhiều, máy nổ có tiếng ồn lớn, bơm hơi yếu.
- Rò rỉ nước làm mát tại két nước, bơm nước.
- Hộp số có hiện tượng trượt số, yếu do hoạt động lâu ngày các oring làm kín bị chai cứng gây mất áp lực nhớt.
- Dây số bị mòn, vô số nặng.
- Dây curoa máy chính, dây curoa máy lạnh chai cứng, mất khả năng đàn hồi.
- Lọc dầu, lọc nhớt, lọc gió dơ.

b. Hệ thống ống thủy lực

- Hệ thống ống thủy lực bị chai, lão hóa, nứt gãy vỡ.

c. Ty nâng hạ cần, ốc gầu

- Ốc, bạc lót ty nâng hạ cần bị mòn nhiều do sử dụng thường xuyên và tần suất cao làm mài mòn các ốc gầu, khi nâng hạ xi lanh phát tiếng kêu.

d. Lam gầu LongKing LG843 2,3m3

- Lam gầu xúc bị mòn nhiều do ma sát trực tiếp với hầm tàu để gom than dẫn đến các lam gầu mòn nhiều, độ dày còn lại 13/25cm.



e. Cabine, khung sườn xe

- Bộ bạc đạn chén cổ do vận hành lâu ngày bạc đạn chén cổ bị rơ, khi vận hành bề lái sang 1 bên có tiếng kêu lớn và mất cân bằng xe.
- Cao su giảm chấn cabine bị lão hóa, mất khả năng giảm chấn.
- Cầu chủ động có tiếng kêu khi vận hành.
- Bạc đạn nối láp rơ, lỏng.

f. Hệ thống điện, điện lạnh

- Hệ thống điện thân xe, đồng hồ taplo hoạt động chập chờn, dây điện nhiều chỗ bị rạn, đứt.
- Các đèn chiếu sáng bị mờ do sử dụng lâu ngày các đèn chiếu sáng bị giảm tuổi thọ.
- Máy lạnh vận hành lâu ngày các quạt lạnh, quạt tản nhiệt đóng bụi, rơ, gas lạnh bị thất thoát làm giảm khả năng làm lạnh.

2. Phương án kỹ thuật sửa chữa lớn

2.1. Hạng mục công việc

Stt	Hạng mục	Tháo, lắp	KT, VS	SC theo KQKT	Thay thế theo KQKT	Chú kỳ	Ghi chú
a	Đối với hệ thống máy						
1	Động cơ	X	X	X			
2	Supap	X	X	X			
3	Cò	X	X	X			
4	Bơm nước	X	X	X			
5	Bơm hơi	X	X	X			
6	Bơm cao áp	X	X	X			
7	Béc phun	X	X	X			
8	Sương hàn	X	X	X			
9	Két nước	X	X	X			
10	Ống dầu	X				X	
11	Ống nước	X				X	
12	Turbo	X	X	X			
13	Cốt cam	X	X	X			
14	Cốt máy	X	X	X			
15	Hộp số	X	X	X			
16	Dây số	X				X	
17	Secmenet	X	X			X	
18	Lồng xy lạnh	X	X		X		
19	Lọc nhớt	X				X	





EVNGENCO3
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN

**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖN XE XÚC LẠT LONKING SỐ #2**

Mức ISO:
6.2

Bản hành lần thứ:
1 ..10 12 2024

Ngày hiệu lực:
20 12 2024

Mã hiệu tài liệu:
QD08PK

Trang số:
7/12

Stt	Hạng mục	Tháo, lắp	KT, VS	SC theo KQKT	Thay thế theo		Ghi chú
					KQKT	Chu kỳ	
20	Lọc dầu tinh	X				X	
21	Lọc dầu thô	X				X	
22	Lọc gió	X				X	
23	Dây curoa	X				X	
b	Đối với hệ thống khung gầm và hệ thống thắng						
1	Ổng thủy lực	X	X		X		
2	Ắc gầu + bạc lót	X	X		X		
3	Lam Gầu	X			X		
4	Tỷ thủy lực	X	X		X		
5	Bạc đạn chén cổ	X	X		X		
6	Cầu chủ động	X	X	X			
7	Cao su đỡ cabine	X			X		
c	Hệ thống điện và điện lạnh						
1	Đèn chiếu sáng	X			X		
2	Đồng hồ taplo, điện thân xe	X	X	X			
3	Máy lạnh	X	X	X			

(Ghi chú: KT: kiểm tra; VS: vệ sinh; KQKT: kết quả kiểm tra)

2.2. Vật tư thay thế



EVNGENCO3
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN



EVNGENCO3
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN

**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖN XE XÚC LẬT LONKING SỞ #2**

Mức ISO: 6.2

Ban hành lần thứ: 1.20.12.2024

Ngày hiệu lực: 20.12.2024

Mã hiệu tài liệu: QD08PK

Trang số: 8/12

Stt	Các hạng mục	Số lượng	Ghi chú
1	Bảo dưỡng động cơ LG843 đời 2015 DEUTX LICENSE 129KW - Rà miệng supap. - Cân chỉnh cò. - Phục hồi Bơm nước. - Phục hồi bơm hơi. - Phục hồi bơm cao áp và béc phun. - Vệ sinh xương hàn nước. - Xúc kết nước. - Phục hồi hộp số tự động. - Phục hồi Turbo. - Phục hồi cốt cam. - Phục hồi cốt máy. - Vệ sinh buồng đốt.	1 gói	Phục hồi
2	Joint máy LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
3	Ống dầu LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
4	Ống nước LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
5	Dây số LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
6	Thay mới Secmenget LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
7	Thay mới lồng xy lanh LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
8	Thay mới lọc nhớt LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	2 cái	Thay mới
9	Thay mới lọc dầu tinh LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	2 cái	Thay mới
10	Thay mới lọc dầu thô LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 cái	Thay mới
11	Thay mới lọc gió LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 cái	Thay mới
12	Dây curoa máy LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	3 sợi	Thay mới
13	Thay thế hệ thống ống thủy lực LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
14	Thay mới Ấc + bạc lót LG843 2015 DEUTX LICENSE	15 bộ	Thay mới
15	Thay mới lam gầu xúc 2.3m3 LG843 2015	1 cái	Thay mới



EVNGENCO3
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN

16	Thay mới phốt ty nâng hạ, đóng mở gầu, ty lái LG843 2015 DEUTX LICENSE	7 bộ	Thay mới
17	Thay mới bộ bạc đạn nối thân LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	2 bộ	Thay mới
18	Phục hồi cầu chủ động trước sau LG843 đời 2015 DEUTX LICENSE 129KW	2 bộ	Phục hồi
19	Cao su giảm chấn cabine LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	4 bộ	Thay mới
20	Phục hồi hệ thống dây điện + đèn chiếu sáng trước sau	1 bộ	Phục hồi
21	Phục hồi hệ thống máy lạnh LG843 2015 DEUTX LICENSE - Vệ sinh két nóng, quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lọc lạnh - Xả, nạp ga lạnh mới.	1 gói	Phục hồi
22	Than quạt tản nhiệt LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
23	Than quạt lạnh LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới

Ghi chú: Cơ sở xác định vật tư chính trong trung tu, sửa chữa:

- Căn cứ theo tuổi thọ và chu kỳ thay thế của Nhà chế tạo.
- Căn cứ theo tình trạng thực tế của thiết bị trên cơ sở kết quả kiểm tra, đánh giá tình trạng thiết bị trong các đợt thanh tra định kỳ và đợt xuất đã thực hiện.

2.3. Biện pháp thi công

Công tác sửa chữa lớn thực hiện tùy theo tình hình thực tế của thiết bị, gồm 2 phương án:

- Sửa chữa trực tiếp tại đơn vị quản lý thiết bị.
- Vận chuyển thiết bị về đơn vị sửa chữa.

2.3.1. Sửa chữa không tháo dỡ

Thực hiện việc kiểm tra sửa chữa các bộ phận, phụ tùng của phương tiện, thiết bị nhưng không cần thiết tháo dỡ máy móc, thiết bị (vì kiểm tra được tình trạng của bộ phận nhưng không tháo dỡ). Căn cứ tình trạng mà đưa ra phương án thực hiện phù hợp (thay thế, phục hồi, cải tiến, ...).



2.3.2. Sửa chữa tháo rửa máy

Tháo rửa một phần thiết bị phần cơ và phần điện để kiểm tra và đánh giá tình trạng thiết bị (toàn bộ nội dung công việc tháo, lắp được liệt kê chi tiết tại nội dung 6 phần C).

Những bộ phận, phụ tùng của phương tiện thiết bị cần thiết tháo rửa để thực hiện kiểm tra tình trạng nhằm đưa ra phương án thực hiện sửa chữa cho phù hợp thì thực hiện theo lộ trình.

Khi thực hiện tháo rửa để kiểm tra thì cần có các bên để tham gia thực hiện. Gồm đại diện phía Công ty và đại diện phía Đơn vị sửa chữa.

Thủ tục thực hiện phù hợp với quy trình, quy định của Công ty ban hành.

2.3.3. Công tác kiểm tra

- Tất cả chi tiết tháo ra phải được kiểm tra, theo dõi các mã số chi tiết, số giờ vận hành của từng chi tiết, các sửa chữa phục hồi trong thời gian trước;
- Đo đạc, kiểm tra toàn bộ các chi tiết, bộ phận.
- Đo đạc, kiểm tra, lấy thông số các thiết bị phụ, chụp ảnh (nếu cần thiết).

2.3.3.1. Công tác thay thế

Toàn bộ công tác thay thế dựa trên kết quả kiểm tra đánh giá và đúng chu kỳ thay thế phục hồi thiết bị theo khuyến cáo của Nhà chế tạo;

2.3.3.2. Lắp ráp trở lại

Quá trình lắp ráp trở lại được thực hiện theo trình tự như sau:

- Vệ sinh sạch sẽ toàn bộ các chi tiết trước khi lắp.
- Lắp ráp các chi tiết tháo theo quy trình Nhà chế tạo.

2.3.4. Lập hồ sơ nghiệm thu

Lập hồ sơ nghiệm thu, trình Lãnh đạo Công ty phê duyệt và lưu hồ sơ.

Hồ sơ được thực hiện theo đúng quy trình, quy định của Công ty.

2.3.5. Phục hồi chi tiết

Kiểm kê, đóng thùng, làm thủ tục gửi các chi tiết có thể phục hồi được qua Nhà chế tạo để phục hồi.



2.4. Nghiệm thu

2.4.1. Vật tư, phụ tùng

Các vật tư thay thế và phụ liệu sẽ đặt mua trong nước, một số vật tư phải mua từ nhà chế tạo thiết bị.

Các phụ tùng thay thế phải mới hoàn toàn 100% theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, có chất lượng tốt hơn hoặc tối thiểu phải bằng phụ tùng theo xe, có xuất xứ rõ ràng.

Phụ tùng cũ thay thế ra phải tập hợp và bàn giao cho phía Công ty để làm cơ sở chứng minh việc thay thế, sửa chữa.

2.4.2. Phương thức sửa chữa

Công tác sửa chữa sẽ do đơn vị trúng thầu phối hợp với Công ty NĐVT thực hiện tại Gara Công ty NĐVT hoặc tại Gara của đơn vị trúng thầu.

2.4.2.1. Phần thiết bị cơ

Tháo rã một số bộ phận chính của thiết bị và các bộ phận phụ trợ khác sẽ được tháo ra để kiểm tra, đánh giá và thay thế theo tình hình thực tế và chu kỳ thay thế, phục hồi của Nhà chế tạo.

Yêu cầu sau khi tháo lắp và sửa chữa, phải thực hiện công tác vận hành thử nghiệm không tải (chạy roda), đặc biệt là đối với công tác tháo lắp động cơ, bộ côn, hộp số, Thời gian vận hành thử: tối thiểu 24h tích lũy.

2.4.2.2. Phần thiết bị điện

Phần thiết bị điện sẽ được vệ sinh, kiểm tra, bảo dưỡng và thay thế các chi tiết hư hỏng theo kết quả kiểm tra và đúng chu kỳ thay thế của Nhà chế tạo.

2.4.2.3. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện công tác sửa chữa: 30 ngày kể từ ngày bàn giao phương tiện.

2.4.1.1. Thời gian bảo hành

- Đối với vật tư phụ tùng thay thế: thời gian bảo hành 12 tháng.
- Đối với các thiết bị phục hồi, sửa chữa: thời gian bảo hành 06 tháng.



VI. Công tác nghiệm thu sau khi sửa chữa

1. Lập kế hoạch chạy nghiệm thu động cơ tối thiểu 24h tích lũy

- + Chạy rà, chạy rô đa: kiểm tra phần khí thải, các đồng hồ báo áp lực nhớt bôi trơn, khí nén, nhiệt độ động cơ và tiếng kêu lạ trong quá trình vận hành động cơ, kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, còi, đồng hồ điện áp ắc quy.
- + Chạy thử có tải: Kiểm tra phần khí thải, áp lực nhớt bôi trơn, khí nén, nhiệt độ động cơ, kiểm tra độ nhạy của động cơ khi tăng ga, kiểm tra mức độ đáp ứng của động cơ khi có tải.
- + Dừng thiết bị sau khi chạy thử nghiệm: Kiểm tra sự rò rỉ toàn bộ động cơ bao gồm nước làm mát, dầu D.O, nhớt bôi trơn, dầu thắng.
- + Sau khi nhiệt độ động cơ đã hạ về mức nhiệt độ môi trường: Kiểm tra mực nước làm mát, mực nhớt bôi trơn trong động cơ, kiểm tra độ chùng dây đai.
- + Thời gian chạy nghiệm thu động cơ được cộng dồn tích lũy tối thiểu 24h hoạt động ca máy.

2. Lập kế hoạch kiểm tra tổng thể thiết bị sau khi kết thúc chạy rà, rô đa

- + Kiểm tra siết chặt các bu lông, giá đỡ trong khoang động cơ.
- + Kiểm tra sự rò rỉ hệ thống thủy lực.
- + Vệ sinh sạch sẽ động cơ và thân xe để phát hiện sự rò rỉ mới phát sinh.

VII. Kết luận

Trên đây là nội dung phương án sửa chữa xe xúc lật Lonking số #2, các đơn vị áp dụng làm cơ sở để thực hiện công tác sửa chữa lớn, gia công phục hồi, nhằm đảm bảo phục hồi chức năng vận hành, làm việc của phương tiện thiết bị.

Trân trọng./.



VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN



EVNGENCO3

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN

PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT

HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #3

Vĩnh Tân, tháng năm 2024

VINH TAN TPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TAN TPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TAN TPC\DR

VINH TAN TPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ 8 Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TAN TPC\DR

 EVNGENCO3 TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN	CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN		Mã hiệu tài liệu: QD08PK
	Tài liệu PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #3		Tập tin: Phương án kỹ thuật hạng mục sửa chữa lớn xe xúc lật Lonking số #3.pdf
	Mục ISO: 6.2	Ban hành lần thứ: 1 : 10.12 2024	Ngày hiệu lực: 20.12 2024
	Sử dụng hiệu lực: EVNTPC VINH TAN		Trang số: 1/12

NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN PHỐI:

1. Giám đốc	CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN KIỂM SOÁT	01
2. Phó Giám đốc		03
3. Các phòng ban chức năng thuộc Công ty		04

CHỦ TRÌ SOẠN THẢO: PHÂN XƯỞNG NHIÊN LIỆU

NGƯỜI LẬP	NGƯỜI KIỂM TRA
Chữ ký:  Họ và tên: Nguyễn Anh Thúc Chức vụ: Phó Quản đốc PXNL	Chữ ký:  Họ và tên: Nguyễn Tân Đệ Chức vụ: Phó trưởng Phòng Kỹ thuật

THAM GIA XEM XÉT VÀ GÓP Ý KIẾN:

1. Phó Giám đốc Sản xuất
2. Phòng Kế hoạch Vật tư

NGƯỜI DUYỆT:



Họ và tên: **Lê Việt Đức**

Chức vụ: **Phó Giám đốc KT-AT**

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG AN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #3**Mức ISO:
6.2Ban hành lần thứ:
1.20.12.2024Ngày hiệu lực:
20.12.2024

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Trang số:

2/12

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Tóm tắt nội dung sửa đổi

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN

THAM GIA XEM XÉT VÀ GÓP Ý KIẾN

1. Phó Giám đốc Sản xuất 
2. Phòng Kế hoạch Vật tư 

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân T

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân T Vại Ngồn Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân T Vại Ngồn Duyệt) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #3**Mục ISO:
6.2Ban hành lần thứ:
1.20.12.2014Ngày hiệu lực:
20.12.2024

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Trang số:

3/12

MỤC LỤC

I. Mục đích	4
II. Phạm vi áp dụng.....	4
III. Cơ sở lập phương án kỹ thuật	4
IV. Định nghĩa	4
V. Nội dung	4
1. Thuyết minh	4
1.1. Thông số thiết kế cơ bản của xe	4
1.2. Quá trình thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng xe.....	4
1.3. Tình trạng kỹ thuật của thiết bị.....	5
2. Phương án kỹ thuật sửa chữa lớn.....	6
2.1 Hạng mục công việc	6
2.2. Vật tư thay thế.....	7
2.3. Biện pháp thi công	9
2.4. Nghiệm thu.....	11
VI. Công tác nghiệm thu sau khi sửa chữa.....	12
1. Lập kế hoạch chạy nghiệm thu động cơ tối thiểu 24h tích lũy	12
2. Lập kế hoạch kiểm tra tổng thể thiết bị sau khi kết thúc chạy rà, rô đa.....	12
VII. Kết luận	12

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #3**

Mục ISO: 6.2

Ban hành lần thứ: 1.20.12.2024

Ngày hiệu lực: 20.12.2024

Mã hiệu tài liệu:
QD08PKTrang số:
4/12**I. Mục đích**

Phương án được xây dựng để áp dụng cho sửa chữa lớn xe xúc lật số #3 trong năm 2025 đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao khi đưa vào sử dụng.

II. Phạm vi áp dụng

Phương án này được áp dụng cho việc sửa chữa lớn xe xúc lật Lonking số #3 – Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2

III. Cơ sở lập phương án kỹ thuật

- Căn cứ theo biên bản khảo sát số 76 ngày 15.11.2024.
- Căn cứ theo tài liệu O&M của nhà sản xuất.
- Căn cứ Quy trình bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị cơ giới số 810/QĐ- NĐVT ngày 31/11/2017.

IV. Định nghĩa

- Công ty: Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân
- KHVT: Phòng Kế hoạch Vật tư
- PXNL: Phân xưởng Nhiên liệu
- P.KT: Phòng Kỹ thuật
- Nhà máy: Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2
- VHV: Văn hành viên

V. Nội dung**1. Thuyết minh****1.1. Thông số thiết kế cơ bản của xe**

- Nước sản xuất: Trung Quốc
- Loại phương tiện: Máy xúc lật bánh lốp.
- Nhãn hiệu: LonKing
- Dung tích gầu: 2,3 m³
- Loại nhiên liệu: Diesel
- Công dụng: Nạo vét hầm tàu
- Trọng lượng bản thân: 13000Kg
- Thời gian đưa vào sử dụng: năm 2015

1.2. Quá trình thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng xe

Trong năm 2023 Xe xúc lật Lonking số #3 được sửa chữa các hạng mục như sau:

- + Bảo dưỡng động cơ: thay Secmengt. xoay supap, thay joint máy, cân heo péc, thay lọc nhớt, lọc dầu tinh, lọc dầu thô, vệ sinh két nước, thay nước làm mát, thay ống

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỚN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #3**

Mục ISO:

6.2

Ban hành lần thứ:

1.10.12.2014

Ngày hiệu lực:

20.12.2024

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Trang số:

5/12

nước làm mát, thay dầu curoa, vệ sinh than củi, than mô tơ máy phát, bảo dưỡng bơm hơi, bảo dưỡng bơm nước trộn.

- + Thay mới bạc ốc nâng hạ gầu.
- + Thay mới ống thủy lực.
- + Thay mới phốt ty nâng hạ, ty lái, ty ngã gầu.
- + Phục hồi hệ thống dây điện, đồng hồ báo.
- + Thay mới hệ thống máy lạnh.
- Số giờ vận hành đến thời điểm hiện tại: 8202h.
- Số giờ vận hành từ lần sửa chữa trước: 4867h.
- Dự kiến đến tháng 10/2025 số giờ vận hành tích lũy là: 8967h.

Để đảm bảo tuổi thọ và hiệu quả vận hành xe, cần thiết phải thực hiện công tác sửa chữa lớn theo Quy trình bảo dưỡng sửa chữa thiết bị cơ giới số 810/QĐ-NĐVT ngày 30/11/2017, tại điều 5 mục 2g và mục 3 của quy trình này.

1.3. Tình trạng kỹ thuật của thiết bị

a. Phần động cơ, hộp số

- Động cơ hoạt động trong thời gian dài có hiện tượng khói thừa nhiều, máy nổ có tiếng ồn lớn, bơm hơi yếu.
- Rò rỉ nước làm mát tại két nước, bơm nước.
- Hộp số có hiện trượt khi đạp ga lớn, yếu do hoạt động lâu ngày các oring làm kín bị chai cứng gây mất áp lực nhớt.
- Vào số 2 xe có hiện tượng bị khựng, yếu.
- Bơm thủy lực yếu, rò rỉ qua hộp số.
- Dây curoa máy chính, dây curoa máy lạnh chai cứng, mất khả năng đàn hồi.

- Lọc dầu, lọc nhớt, lọc gió dơ.

b. Hệ thống ống thủy lực

- Hệ thống ống thủy lực bị chai, lão hóa, nứt gãy vỡ.

c. Ty nâng hạ cần

- Bạc lót ty nâng hạ cần bị mòn nhiều do sử dụng thường xuyên và tần suất cao làm mài mòn các ốc gầu, khi nâng hạ xi lanh phát tiếng kêu.

d. Lam gầu LongKing LG843 2,3m3

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHỊT ĐIỆN VINH TÂN



- Lam gầu xúc bị mòn nhiều do ma sát trực tiếp với hầm tàu để gom than dẫn đến các lam gầu mòn nhiều, độ dày còn lại 10/25cm.

e. Cabine, khung sườn xe

- Bộ bạc đạn nổi thân do vận hành lâu ngày bạc đạn nổi thân bị rơ, khi vận hành bề lái sang 1 bên có tiếng kêu lớn và mất cân bằng xe.
- Cao su giảm chấn cabine bị lão hóa, mất khả năng giảm chấn.
- Kính chắn gió bị ố, mờ.

f. Hệ thống điện, điện lạnh

- Hệ thống điện thân xe, đồng hồ taplo hoạt động chập chờn, dây điện nhiều chỗ bị rạn, đứt.
- Các đèn chiếu sáng bị mờ do sử dụng lâu ngày các đèn chiếu sáng bị giảm tuổi thọ.
- Máy lạnh vận hành lâu ngày các quạt lạnh, quạt tản nhiệt đóng bụi, rơ, gas lạnh bị thất thoát làm giảm khả năng làm lạnh.
- Bình ắc quy sử dụng lâu ngày quy có hiện tượng chai, không cầm điện.

2. Phương án kỹ thuật sửa chữa lớn

2.1 Hàng mục công việc

Stt	Hạng mục	Tháo, lắp	KT, VS	SC theo KQKT	Thay thế theo		Ghi chú
					KQKT	Chu kỳ	
a	Đối với hệ thống máy						
1	Động cơ	X	X	X			
2	Supap	X	X	X			
3	Cò	X	X	X			
4	Bơm nước	X	X	X			
5	Bơm hơi	X	X	X			
6	Bơm cao áp	X	X	X			
7	Béc phun	X	X	X			
8	Sương hàn	X	X	X			
9	Két nước	X	X	X			
10	Ổng dầu	X				X	
11	Ổng nước	X				X	
12	Turbo	X	X	X			
13	Cốt cam	X	X	X			
14	Cốt máy	X	X	X			
15	Bơm nhớt bôi trơn	X	X		X		



Stt	Hạng mục	Tháo, lắp	KT, VS	SC theo KQKT	Thay thế theo		Ghi chú
					KQKT	Chu kỳ	
16	Bơm thủy lực, bộ chia	X	X		X		
17	Hộp số	X	X	X			
18	Dây số	X				X	
19	Secmengt	X	X			X	
20	Lòng xy lanh	X	X		X		
21	Lọc nhớt	X				X	
22	Lọc dầu tinh	X				X	
23	Lọc dầu thô	X				X	
24	Lọc gió	X				X	
25	Dây curoa	X				X	
b	Đối với hệ thống khung gầm và hệ thống thắng						
1	Ống thủy lực	X	X		X		
2	Ắc gầu + bạc lót	X	X		X		
3	Lam Gầu	X			X		
4	Ty thủy lực	X	X		X		
5	Bạc đạn chén cổ	X	X		X		
6	Cao su đỡ cabine	X			X		
c	Hệ thống điện và điện lạnh						
1	Đèn chiếu sáng	X			X		
2	Đồng hồ taplo, điện thân xe	X	X	X			
3	Máy lạnh	X	X	X			
4	Bình ắc quy	X				X	

(Ghi chú: KT: kiểm tra; VS: vệ sinh; KQKT: kết quả kiểm tra)

2.2. Vật tư thay thế

Stt	Các hạng mục	Số lượng	Ghi chú
-----	--------------	----------	---------

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT HẠNG MỤC SỬA
CHỮA LỖN XE XÚC LẬT LONKING SỐ #3**Mục ISO:
6.2Ban hành lần thứ:
1.20.12.2024Ngày hiệu lực:
20.12.2024

Mã hiệu tài liệu:

QD08PK

Trang số:

8/12

1	Bảo dưỡng động cơ Lonking LG843 đời 2015 - Rà miệng supap. - Cân chỉnh cò. - Phục hồi bơm nước. - Phục hồi bơm hơi. - Cân chỉnh bơm cao áp và béc phun. - Vệ sinh sương hàn nước. - Xúc kết nước. - Phục hồi Turbo. - Phục hồi cốt cam. - Phục hồi cốt máy. - Vệ sinh buồng đốt. - Bảo dưỡng hộp số. - Phục hồi bơm thủy lực. bộ chia nhớt thủy lực.	1 gói	Phục hồi
2	Joint máy LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
3	Ổng dầu LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
4	Ổng nước LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
5	Miềng dên LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
6	Miềng cốt máy LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
7	Ổ đỡ trục cam LG843 2015 DEUTX LICENSE	2 bộ	Thay mới
8	Bơm nhớt bôi trơn động cơ LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
9	Đẩy số LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
10	Thay mới Secmenget LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
11	Thay mới lồng xy lanh LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
12	Thay mới lọc nhớt LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	2 cái	Thay mới
13	Thay mới lọc dầu tinh LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	2 cái	Thay mới
14	Thay mới lọc dầu thô LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 cái	Thay mới
15	Thay mới lọc gió LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 cái	Thay mới
16	Dây curoa máy LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	3 sợi	Thay mới
17	Thay thế hệ thống ống thủy lực LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới

**EVNGENCO3**TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN

18	Thay mới Ấc + bạc lót LG843 2015 DEUTX LICENSE	15 bộ	Thay mới
19	Thay mới lam gầu xúc 2.3m3 LG843 2015	1 cái	Thay mới
20	Thay mới phốt ty nâng hạ, đóng mở gầu, ty lái LG843 2015 DEUTX LICENSE	7 bộ	Thay mới
21	Thay mới bộ bạc đạn nối thân LonKing LG843 2015 DEUTX LICENSE	2 bộ	Thay mới
22	Cao su giảm chấn cabine Lonking LG843 2015 DEUTX LICENSE	4 bộ	Thay mới
23	Phục hồi hệ thống dây điện + đèn chiếu sáng trước sau	1 bộ	Phục hồi
24	Thay mới Bạc đạn nối láp LG843 2015 DEUTX LICENSE	4 bộ	Thay mới
25	Thay mới kính chắn gió + ron kính Lonking LG843 2015	1 bộ	Thay mới
26	Phục hồi hệ thống máy lạnh LG843 2015 DEUTX LICENSE - Vệ sinh két nóng, quạt lạnh. - Vệ sinh kiểm tra đường ống dẫn ga lạnh. - Bảo dưỡng lọc lạnh - Xả, nạp ga lạnh.	1 gói	Phục hồi
27	Than quạt tản nhiệt LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
28	Than quạt lạnh LG843 2015 DEUTX LICENSE	1 bộ	Thay mới
29	Bình ắc quy đồng nai EXTRA CMF 31800-12V-100Ah	2 Cái	Thay mới

Ghi chú: Cơ sở xác định vật tư chính trong trung tu, sửa chữa:

- Căn cứ theo tuổi thọ và chu kỳ thay thế của Nhà chế tạo.
- Căn cứ theo tình trạng thực tế của thiết bị trên cơ sở kết quả kiểm tra, đánh giá tình trạng thiết bị trong các đợt thanh tra định kỳ và đợt xuất đã thực hiện.

2.3. Biện pháp thi công

Công tác sửa chữa lớn thực hiện tùy theo tình hình thực tế của thiết bị, gồm 2 phương án:

- Sửa chữa trực tiếp tại đơn vị quản lý thiết bị.
- Vận chuyển thiết bị về đơn vị sửa chữa.



2.3.1. Sửa chữa không tháo rời

Thực hiện việc kiểm tra sửa chữa các bộ phận, phụ tùng của phương tiện, thiết bị nhưng không cần thiết tháo rời máy móc, thiết bị (vì kiểm tra được tình trạng của bộ phận nhưng không tháo rời). Căn cứ tình trạng mà đưa ra phương án thực hiện phù hợp (thay thế, phục hồi, cải tiến, ...).

2.3.2. Sửa chữa tháo rời máy

Tháo rời một phần thiết bị phân cơ và phần điện để kiểm tra và đánh giá tình trạng thiết bị (toàn bộ nội dung công việc tháo, lắp được liệt kê chi tiết tại nội dung 6 phần C).

Những bộ phận, phụ tùng của phương tiện thiết bị cần thiết tháo rời để thực hiện kiểm tra tình trạng nhằm đưa ra phương án thực hiện sửa chữa cho phù hợp thì thực hiện theo lộ trình.

Khi thực hiện tháo rời để kiểm tra thì cần có các bên đề tham gia thực hiện. Gồm đại diện phía Công ty và đại diện phía Đơn vị sửa chữa.

Thủ tục thực hiện phù hợp với quy trình, quy định của Công ty ban hành.

2.3.3. Công tác kiểm tra

- Tất cả chi tiết tháo ra phải được kiểm tra, theo dõi các mã số chi tiết, số giờ vận hành của từng chi tiết, các sửa chữa phục hồi trong thời gian trước;

- Đo đạc, kiểm tra toàn bộ các chi tiết, bộ phận.

- Đo đạc, kiểm tra, lấy thông số các thiết bị phụ, chụp ảnh (nếu cần thiết).

2.3.3.1. Công tác thay thế

Toàn bộ công tác thay thế dựa trên kết quả kiểm tra đánh giá và đúng chu kỳ thay thế phục hồi thiết bị theo khuyến cáo của Nhà chế tạo;

2.3.3.2. Lắp ráp trở lại

Quá trình lắp ráp trở lại được thực hiện theo trình tự như sau:

- Vệ sinh sạch sẽ toàn bộ các chi tiết trước khi lắp.

- Lắp ráp các chi tiết tháo theo quy trình Nhà chế tạo.



2.3.4. Lập hồ sơ nghiệm thu

Lập hồ sơ nghiệm thu, trình Lãnh đạo Công ty phê duyệt và lưu hồ sơ.

Hồ sơ được thực hiện theo đúng quy trình, quy định của Công ty.

2.3.5. Phục hồi chi tiết

Kiểm kê, đóng thùng, làm thủ tục gửi các chi tiết có thể phục hồi được qua Nhà chế tạo để phục hồi.

2.4. Nghiệm thu

2.4.1. Vật tư, phụ tùng

Các vật tư thay thế và phụ liệu sẽ đặt mua trong nước, một số vật tư phải mua từ nhà chế tạo thiết bị.

Các phụ tùng thay thế phải mới hoàn toàn 100% theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, có chất lượng tốt hơn hoặc tối thiểu phải bằng phụ tùng theo xe, có xuất xứ rõ ràng.

Phụ tùng cũ thay thế ra phải tập hợp và bàn giao cho phía Công ty để làm cơ sở chứng minh việc thay thế, sửa chữa.

2.4.2. Phương thức sửa chữa

Công tác sửa chữa sẽ do đơn vị trúng thầu phối hợp với Công ty NDVT thực hiện tại Gara Công ty NDVT hoặc tại Gara của đơn vị trúng thầu.

2.4.2.1. Phần thiết bị cơ

Tháo dỡ một số bộ phận chính của thiết bị và các bộ phận phụ trợ khác sẽ được tháo ra để kiểm tra, đánh giá và thay thế theo tình hình thực tế và chu kỳ thay thế, phục hồi của Nhà chế tạo.

Yêu cầu sau khi tháo lắp và sửa chữa, phải thực hiện công tác vận hành thử nghiệm không tải (chạy roda), đặc biệt là đối với công tác tháo lắp động cơ, bộ côn, hộp số, Thời gian vận hành thử: tối thiểu 24h tích lũy.

2.4.2.2. Phần thiết bị điện

Phần thiết bị điện sẽ được vệ sinh, kiểm tra, bảo dưỡng và thay thế các chi tiết hư hỏng theo kết quả kiểm tra và đúng chu kỳ thay thế của Nhà chế tạo.

2.4.2.3. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện công tác sửa chữa: 30 ngày kể từ ngày bàn giao phương tiện.



2.4.2.4 Thời gian bảo hành

- Đối với vật tư phụ tùng thay thế: thời gian bảo hành 12 tháng.
- Đối với các thiết bị phục hồi, sửa chữa: thời gian bảo hành 06 tháng.

VI. Công tác nghiệm thu sau khi sửa chữa

1. Lập kế hoạch chạy nghiệm thu động cơ tối thiểu 24h tích lũy

- + Chạy rà, chạy rô đa: kiểm tra phần khí thải, các đồng hồ báo áp lực nhớt bôi trơn, khí nén, nhiệt độ động cơ và tiếng kêu lạ trong quá trình vận hành động cơ, kiểm tra hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, còi, đồng hồ điện áp ắc quy.
- + Chạy thử có tải: Kiểm tra phần khí thải, áp lực nhớt bôi trơn, khí nén, nhiệt độ động cơ, kiểm tra độ nhảy của động cơ khi tăng ga, kiểm tra mức độ đáp ứng của động cơ khi có tải.
- + Dừng thiết bị sau khi chạy thử nghiệm: Kiểm tra sự rò rỉ toàn bộ động cơ bao gồm nước làm mát, dầu D.O, nhớt bôi trơn, dầu thắng.
- + Sau khi nhiệt độ động cơ đã hạ về mức nhiệt độ môi trường: Kiểm tra mực nước làm mát, mực nhớt bôi trơn trong động cơ, kiểm tra độ chùng dây đai.
- + Thời gian chạy nghiệm thu động cơ được cộng dồn tích lũy tối thiểu 24h hoạt động ca máy.

2. Lập kế hoạch kiểm tra tổng thể thiết bị sau khi kết thúc chạy rà, rô đa

- + Kiểm tra siết chặt các bu lông, giá đỡ trong khoang động cơ.
- + Kiểm tra sự rò rỉ hệ thống thủy lực.
- + Vệ sinh sạch sẽ động cơ và thân xe để phát hiện sự rò rỉ mới phát sinh.

VII. Kết luận

Trên đây là nội dung phương án sửa chữa xe xúc lật Lonking số #3, các đơn vị áp dụng làm cơ sở để thực hiện công tác sửa chữa lớn, gia công phục hồi, nhằm đảm bảo phục hồi chức năng vận hành, làm việc của phương tiện thiết bị.

Trân trọng,



VINH T A N T P C \ D R I X E N H V C Y (H à n T h à i N g o n D i y e h)

VINH T A N T P C \ D R I X E N H V C Y (H à n T h à i N g o n D i y e h) 23/03/2024 09:00 VINH T A N T P C \ D R I X E N H V C Y (H à n T h à i N g o n D i y e h)

VINH T A N T P C \ D R I X E N H V C Y (H à n T h à i N g o n D i y e h) 23/03/2024 09:00 VINH T A N T P C \ D R I X E N H V C Y (H à n T h à i N g o n D i y e h)



VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ Địch) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR

VINH TANTPC\DRIVEN\VCY(Hân Tại Ngõ Địch) 23/03/2024 09:00 VINH TANTPC\DR